



Sơ Lược Về Tín Ngưỡng Islam

Bởi ngòi bút của học giả Sheikh, nhà thông thái

Muhammad bin Saleh Al-'Uthaimin

Cầu xin Allah tha thứ cho Sheikh, cho cha mẹ của Sheikh và cho
toàn thể tín đồ Muslim

شركاء التنفيذ



خدمة المحتوى الإسلامي
باللغات

Sơ Lược Về Tín Ngưỡng Islam

Bởi ngòi bút của học giả Sheikh, nhà thông thái

Muhammad bin Saleh Al-'Uthaimin

**Cầu xin Allah tha thứ cho Sheikh, cho cha mẹ của Sheikh và cho
toàn thể tín đồ Muslim**

*

Nhân danh Allah, Đấng Rất Mực Độ Lượng, Đấng Rất Mực Khoan Dung.

Lời Giới Thiệu

*

Alhamdulillah, mọi lời ca ngợi và tán dương đều kính dâng Allah, bầy tôi xin tạ ơn Ngài, cầu xin Ngài giúp đỡ, tha thứ và bầy tôi sám hối với Ngài, khẩn cầu Allah che chở tránh khỏi những điều xấu xa xuất phát từ bản thân của bầy tôi và trong việc làm của bầy tôi. Ai được Ngài dẫn dắt sẽ không bao giờ lầm lạc và ai bị Ngài bỏ mặc sẽ không tìm được chân lý. Bề tôi tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoài Allah, Đấng duy nhất không có đối tác cùng Ngài, và xin chứng nhận Muhammad là Nô Lệ, là Thiên Sứ của Ngài. Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người, cho gia quyến của Người, cho bằng hữu của Người và cho những ai noi theo tấm gương của họ một cách tốt đẹp.

Tiếp theo là: Quả thật (kiến thức về Tawhid) – thuyết độc tôn Allah – là loại kiến thức danh giá và cao quý nhất, là loại kiến thức bắt buộc (trong tôn giáo), bởi nhờ nó mà nhận biết được Allah Tối Cao, về các Danh xưng của Ngài, về các Thuộc tính của Ngài, về quyền lợi của Ngài đối với đám bầy tôi của Ngài, bởi nó là chìa khóa của con đường dẫn lối đến với Allah Tối Cao và là nền tảng của bộ giáo luật của Ngài.

Do đó: Các vị Thiên Sứ đều có chung sứ mạng kêu gọi đến với Ngài, Allah đã phán:

وَمَا أَرْسَلْنَا مِنْ قَبْلِكَ مِنْ رَسُولٍ إِلَّا نُوحِي إِلَيْهِ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنَا فَاعْبُدُونِ

{Không một Sứ Giả nào được cử phái đến trước Người (hỡi Thiên Sứ) mà lại không được TA mặc khải cho y rằng không có Thượng Đế đích



thực nào khác ngoài TA. Bởi thế, hãy thờ phượng riêng một mình TA.} [chương 21 – Al-Ambiya: 25] Ngài đã chứng nhận cho chính mình là Đấng Tối Cao, Đấng Duy Nhất, và các Thiên Thần của Ngài và những người hiểu biết đồng chứng nhận như thế, Allah Tối Cao phán:

شَهِدَ اللَّهُ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ وَالْمَلَائِكَةُ وَأُولُو الْعِلْمِ قَانِمًا بِالْإِسْطِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ

{Allah đã chứng nhận không có Thượng Đế (đích thực) nào khác ngoài Ngài, các Thiên Thần và những người hiểu biết đang duy trì nền công lý cũng chứng nhận (như thế). Quả thật, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Đấng Toàn Năng, Đấng Sáng Suốt.} [chương 3 – Ali – ‘Imran: 18].

Vì đây là vấn đề của Tawhid (thuyết độc tôn Allah), nên bắt buộc toàn thể tín đồ Muslim phải có trách nhiệm quan tâm đến nó trong việc học tập, giáo dục và nghiên cứu. Để xây dựng tôn giáo của mình trên một nền tảng vững chắc, yên tĩnh và phục tùng; cho đến khi đạt được niềm hạnh phúc với thành quả và kết quả của nó.

Allah là Đấng Bảo Hộ cho tất cả.

Tác giả

*

Tôn giáo Islam

Tôn giáo Islam: Đó là tôn giáo mà Allah đã gửi đến cho Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và Allah đã chọn làm tôn giáo cuối cùng, Ngài đã hoàn thiện tôn giáo cho những người bày tỏ của Ngài và hoàn thành ân huệ của Ngài cho họ và Ngài chỉ hài lòng chọn đây là tôn giáo cho loài người, vì vậy Ngài sẽ không chấp nhận bất cứ tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo này, Allah Tối Cao phán:

مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِنْ رِجَالِكُمْ وَلَكِنْ رَسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ وَكَانَ اللَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمًا

{Muhammad không phải là cha của bất kỳ ai trong số những người đàn ông của các người mà Y chính là vị Thiên Sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng. Quả thật, Allah hằng biết tất cả mọi thứ.} [chương 33 – Al-Ahzab: 40].

Đấng Tối Cao phán:

حُرِّمَتْ عَلَيْكُمُ الْمَيْتَةُ وَالدَّمُ وَلَحْمُ الْخَنزِيرِ وَمَا أُهْلَ لغيرِ اللَّهِ بِهِ وَالْمُنْخَنِقَةُ وَالْمَوْفُوذَةُ وَالْمُتَرَدِّيَةُ وَالنَّطِيحَةُ وَمَا أَكَلَ السَّبُعُ إِلَّا مَا ذَكَّيْتُمْ وَمَا ذُبِحَ عَلَى النُّصُبِ وَأَنْ تَسْتَقْسِمُوا بِالْأَزْلَامِ ذَلِكُمْ فِسْقٌ الْيَوْمَ يَنْسَى الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْ دِينِكُمْ فَلَا تَخْشَوْهُمْ وَاخْشَوْنِ الْيَوْمَ أَكْمَلْتُ لَكُمْ دِينَكُمْ وَأَتِمَمْتُ عَلَيْكُمْ نِعْمَتِي وَرَضِيتُ لَكُمُ الْإِسْلَامَ دِينًا فَمَنِ اضْطُرَّ فِي مَخْمَصَةٍ غَيْرِ مُتَجَانِفٍ لِإِثْمٍ فَإِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَحِيمٌ

{Ngày nay, TA đã hoàn chỉnh tôn giáo cho các người, TA đã hoàn tất ân huệ của TA cho các người, và TA đã hài lòng chọn Islam làm tôn giáo cho các người.} [chương 5 – Al-Ma-idah: 3].

Đấng Tối Cao phán:

إِنَّ الدِّينَ عِنْدَ اللَّهِ الْإِسْلَامُ وَمَا اخْتَلَفَ الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ إِلَّا مِنْ بَعْدِ مَا جَاءَهُمُ الْعِلْمُ بَغْيًا بَيْنَهُمْ وَمَنْ يَكْفُرْ بِآيَاتِ اللَّهِ فَإِنَّ اللَّهَ سَرِيعُ الْحِسَابِ

{Quả thật, tôn giáo được chấp nhận nơi Allah chỉ có Islam.} [chương 3 – Ali – ‘Imran: 19]

Đấng Tối Cao phán:

وَمَنْ يَبْتَغِ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخَاسِرِينَ

“Ai chọn lấy một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì việc làm đó của y sẽ không bao giờ được (Allah) chấp nhận và ở Đời Sau y sẽ là một trong những kẻ thua thiệt.”} [chương 3 – Ali – ‘Imran: 85].

Allah Tối Cao đã bắt buộc tất cả mọi người phải tôn thờ Allah dựa trên tôn giáo này, Ngài đã phán bảo với Thiên Sứ của Ngài – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

أَوَلَمْ يَنْظُرُوا فِي مَلَكُوتِ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَا خَلَقَ اللَّهُ مِنْ شَيْءٍ وَأَنْ عَسَى أَنْ يَكُونَ قَدِ اقْتَرَبَ أَجَلُهُمْ فَبِأَيِّ حَدِيثٍ بَعْدَهُ يُؤْمِنُونَ

{(Hỡi Thiên Sứ!) Người hãy nói: “Hỡi nhân loại! Ta đích thực là Sứ Giả của Allah được cử phái đến cho tất cả các người. Ngài là Đấng thống trị các tầng trời và trái đất, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng làm cho sống và làm cho chết. Vì vậy, các người (hỡi nhân loại) hãy có đức tin nơi Allah và nơi Sứ Giả của Ngài, một vị Nabi mù chữ có đức tin nơi Ngài và nơi các lời Mặc Khải của Ngài. Các người hãy đi theo Y để may ra các người được hướng dẫn (đúng đường).”} [chương 7 – ‘Araf: 158].

Trong Sahih Muslim ghi từ Abu Huroiroh, thuật lại lời của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Xin thề với Đấng nắm giữ linh hồn Muhammad Ta trong tay, không một ai trong cộng đồng này dù Do Thái hay Thiên Chúa khi đã nghe được về Ta, và rồi họ chết vẫn không tin vào điều sứ mạng Ta mang đến, ngoại trừ họ là nhóm bạn của Hỏa Ngục.}

Đức tin vào nơi Người : Tin thật lòng những gì Người mang đến cùng với việc chấp nhận và phục tùng, chứ tin thật lòng vẫn chưa

đủ. Theo đó, mà Abu Talib đã không là người có đức tin vào Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – mặc dù ông đã thật lòng tin vào những gì mà Cháu mình mang đến và ông đã công nhận đây là tôn giáo tốt nhất trong tất cả tôn giáo.

Tôn giáo Islam: Tích hợp tất cả những lợi ích đã có trong các tôn giáo trước đây, được nổi bậc bởi sự phù hợp của nó đối với mọi thời điểm, địa điểm và dân tộc. Allah đã phán với vị Thiên Sứ của Ngài:

وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ فَاحْكُم بَيْنَهُمْ بِمَا أَنْزَلَ اللَّهُ وَلَا تَتَّبِعْ أَهْوَاءَهُمْ عَمَّا جَاءَكَ مِنَ الْحَقِّ لِكُلِّ جَعَلْنَا مِنْكُمْ شِرْعَةً وَمِنْهَاجًا وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ لَجَعَلَكُمْ أُمَّةً وَاحِدَةً وَلَكِنْ لِيَبْلُوَكُمْ فِي مَا آتَاكُمْ فَاسْتَبِقُوا الْخَيْرَاتِ إِلَى اللَّهِ مَرْجِعُكُمْ جَمِيعًا فَيُنَبِّئُكُمْ بِمَا كُنْتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ

{TA (Allah) đã ban xuống cho Người (Thiên Sứ) Kinh (Qur'an) bằng sự thật. Nó chứng thực lại mọi điều có trong Kinh Sách trước đây cũng như bảo tồn (nội dung) trong các Kinh Sách đó.} [chương 5 – Al-Ma-idah: 48].

Và ý nghĩa sự phù hợp của nó đối với mọi thời điểm, địa điểm và dân tộc: Rằng việc nắm chặt nó không mâu thuẫn với lợi ích của dân tộc ở bất kỳ thời điểm hay địa điểm nào, mà chính là sự tốt đẹp của nó, và điều này không có nghĩa là nó phụ thuộc vào mọi thời gian, địa điểm và dân tộc, như một số người mong muốn.

Tôn giáo Islam: Là tôn giáo đích thực mà Allah đã bảo đảm cho những ai nắm giữ nó một cách chặt chẽ thì sẽ giành thắng lợi, và sẽ được hiện thị trên các tôn giáo khác. Allah Tối Cao phán:

هُوَ الَّذِي أَرْسَلَ رَسُولَهُ بِالْهُدَىٰ وَدِينِ الْحَقِّ لِيُظْهِرَهُ عَلَى الدِّينِ كُلِّهِ وَلَوْ كَرِهَ الْمُشْرِكُونَ

{Chính Ngài là Đấng đã cử phái Sứ Giả của Ngài mang nguồn Chỉ Đạo và tôn giáo chân lý để hiển thị nó trên các tôn giáo mặc dù những kẻ đa thần không thích điều đó.} [chương 61 – As-Saf: 9].

Đấng Tối Cao phán:

وَعَدَ اللَّهُ الَّذِينَ آمَنُوا مِنْكُمْ وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ لَيَسْتَخْلِفَنَّهُمْ فِي الْأَرْضِ كَمَا اسْتَخْلَفَ
الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ وَلَيُمَكِّنَنَّ لَهُمْ دِينَهُمُ الَّذِي ارْتَضَى لَهُمْ وَلَيُبَدِّلَنَّهُمْ مِنْ بَعْدِ خَوْفِهِمْ أَمْنًا
يَعْبُدُونَنِي لَا يُشْرِكُونَ بِي شَيْئًا وَمَنْ كَفَرَ بَعْدَ ذَلِكَ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الْفَاسِقُونَ

{Allah đã hứa với những người có đức tin và hành thiện trong số các người rằng Ngài sẽ làm cho họ trở thành những người quản lý và lãnh đạo trên trái đất giống như những người đã trở thành những người quản lý và lãnh đạo trước họ, và Ngài sẽ làm cho họ ổn định tôn giáo của họ, tôn giáo mà Ngài đã hài lòng cho họ, và Ngài sẽ đổi lại cho họ sự an ninh và yên bình sau cảnh phập phồng lo sợ (với điều kiện) họ chỉ thờ phượng một mình TA và không tổ hợp với TA bất cứ gì. Và ai vô đức tin sau đó thì họ là những kẻ quấy rối và đại nghịch.} [chương 24 – An-Nur: 55].

Tôn giáo Islam: Một tín ngưỡng, một bộ giáo luật đầy đủ về tín ngưỡng và các giáo luật của nó:

1- Ra lệnh tôn thờ Allah Tối Cao duy nhất, và nghiêm cấm tổ hợp (ai, vật gì) cùng với Ngài.

2- Ra lệnh phải thật thà và nghiêm cấm dối trá.

3- Ra lệnh phải công bằng và nghiêm cấm bất công, và công bằng là sự bình đẳng giữa những cái giống nhau và phân biệt rõ ràng giữa những cái khác nhau. Chứ công lý không phải là bình đẳng tuyệt đối, như một số người đã nói khi họ nói: Islam là tôn giáo của bình đẳng và tuyệt đối. Tuy nhiên, việc bình đẳng giữa những điều khác nhau là một bất công mà Islam không mang lại, và người làm điều đó không được ca ngợi.

4- Ra lệnh phải trung thực và nghiêm cấm gian dối.

5- Ra lệnh phải giữ đúng giao ước và nghiêm cấm bội ước.

6- Ra lệnh phải hiếu thảo với cha mẹ và nghiêm cấm bất hiếu.

7- Ra lệnh phải kết nối tình dòng tộc, họ hàng và nghiêm cấm việc đoạn tuyệt.

8- Ra lệnh phải sống tốt với hàng xóm và nghiêm cấm mọi hình thức gây hại họ.

Nói chung Islam ra lệnh cho mọi đức tính tốt đẹp và nghiêm cấm mọi bản tính xấu xa. Ra lệnh làm mọi điều tốt đẹp và nghiêm cấm mọi hành vi sai trái.

Đấng Tối Cao phán:

إِنَّ اللَّهَ يَأْمُرُ بِالْعَدْلِ وَالْإِحْسَانِ وَإِيتَاءِ ذِي الْقُرْبَىٰ وَيَنْهَىٰ عَنِ الْفَحْشَاءِ وَالْمُنْكَرِ وَالْبَغْيِ
يَعِظُكُمْ لَعَلَّكُمْ تَذَكَّرُونَ

{Quả thật, Allah ra lệnh phải công bằng, phải sống tốt đẹp và phải giúp đỡ họ hàng thân tộc, và Ngài nghiêm cấm tất cả những hành vi vô luân, sai trái và áp bức. Ngài răn dạy các người mong rằng các người có thể lưu tâm.} [chương 16 – An-Nahl: 90].

*

Các trụ cột của Islam

Các trụ cột của Islam: Các trụ cột mà Islam được xây dựng bên trên gồm có năm: Tất cả đều được liệt kê trong Hadith do Ibnu 'Umar – Cầu xin Allah hài lòng về hai ông – thuật lại lời của Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: {Islam được xây dựng trên năm trụ cột, gồm: Chỉ độc tôn Allah (trong thờ phượng)} và có đường truyền khác ghi: {Chứng nhận không có Thượng Đế đích thực ngoài Allah và rằng Muhammad là Nô lệ và là Thiên Sứ của Ngài, duy trì lễ nguyện Salah, xuất Zakat, nhịn chay Ramadan và hành hương Hajj.} một người đàn ông nói: Hành hương Hajj trước rồi đến nhịn chay Ramadan. Ông Ibnu 'Umar đáp: Không, nhịn chay Ramadan rồi mới đến hành hương Hajj. Tôi đã nghe rõ như thế từ Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –.

1- Ý nghĩa chứng nhận không có Thượng Đế đích thực ngoài Allah và rằng Muhammad là Nô lệ và là Thiên Sứ của Ngài, đó là: Một niềm tin vững chắc được thể hiện bằng lời nói, như thể y đang chứng kiến điều đó. Nguyên nhân gộp chung hai câu chứng ngôn này thành một trụ cột với rất nhiều lời chứng thực:

Hoặc: Bởi vì Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – là người truyền đạt thông tin cho Allah Tối Cao, theo đó việc chứng nhận Người là Nô Lệ và Thông Điệp của lời chứng ngôn được hoàn hảo rằng không có Thượng Đế đích thực ngoài Allah.

Hoặc: Bởi hai câu chứng ngôn đức tin này là cơ sở cho những việc hành đạo có giá trị và được chấp nhận; khi mà việc hành đạo không có hiệu lực và không được chấp nhận trừ khi phải thành tâm vì Allah Tối Cao và noi theo Thiên Sứ của Ngài – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –.

Do đó, thành tâm vì Allah chứng thực cho câu chứng ngôn không có Thượng Đế đích thực ngoài Allah và noi theo Thiên Sứ chứng

thực cho câu chứng ngôn Muhammad là Nô lệ và là Thiên Sứ của Ngài.

Trong số những thành quả của lời chứng ngôn vĩ đại này là giải phóng trái tim và linh hồn khỏi nô lệ cho tất cả tạo vật, và khỏi việc noi theo những người không phải Thiên Sứ.

2- Duy trì lễ nguyện Salah: Đó là việc thờ phượng Allah Tối Cao bằng cách thực hiện lễ nguyện Salah thật chu toàn và hoàn hảo đúng giờ giấc và hình thức.

Trong số thành quả của lễ nguyện Salah là: Giải tỏa lồng ngực, tạo niềm vui cho ánh mắt, và ngăn cấm điều đồi bại và sai trái.

3- Xuất Zakat: Đó là việc thờ phượng Allah Tối Cao bằng cách xuất một khoản tài sản nhất định khi đã đến hạn định phải Zakat.

Trong số thành quả của Zakat là: Thanh lọc bản thân khỏi bản tính xấu (tính keo kiệt) và giải quyết nhu cầu cần thiết của Islam và tín đồ Muslim.

4- Nhịn chay Ramadan: Đó là việc thờ phượng Allah Tối Cao bằng cách nhịn mọi điều làm hư nhịn chay (gồm ăn uống, tình dục...) suốt ban ngày Ramadan.

Trong số thành quả của nhịn chay là: Kiểm chế bản thân từ bỏ những thứ ưa thích, nhằm tìm kiếm sự hài lòng của Allah Toàn Năng.

5- Hành hương Hajj: Đó là việc thờ phượng Allah Tối Cao với mục đích thăm viếng Ngôi đền Ka'bah thiêng liêng, để thực hiện các biểu hiệu của Hajj.

Trong số thành quả của hành hương là: Rèn luyện bản thân làm quen việc hi sinh tiền bạc và sức khỏe cho việc phục tùng Allah Tối Cao, theo đó hành hương Hajj được xem là một hình thức Jihad vì chính nghĩa của Allah Tối Cao.

Qua các thành quả mà chúng tôi đã đề cập vì tính cốt lõi của chúng và những thành quả mà chúng tôi chưa đề cập, tạo ra một cộng đồng trong sáng, thuần khiết, sự thờ phượng chỉ dành riêng cho Allah, tôn giáo của chân lý, và đối xử với mọi người bằng công lý và trung thực, bởi vì các bộ giáo luật khác của Islam đều cải thiện tốt các nền tảng này, và cải thiện hiện trạng của cộng đồng qua việc cải thiện tốt vụ việc tôn giáo của cộng đồng, và sẽ bị mất đi mức độ cải thiện đó tùy vào việc đánh mất đi việc cải thiện vụ việc tôn giáo.

Qua đó, ai muốn biết rõ điều đó thì hãy đọc lời phán của Đấng Tối Cao:

وَلَوْ أَنَّ أَهْلَ الْقُرَىٰ آمَنُوا وَاتَّقَوْا لَفَتَحْنَا عَلَيْهِم بَرَكَاتٍ مِّنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ وَلَٰكِن كَذَّبُوا فَأَخَذْنَاهُم بِمَا كَانُوا يَكْسِبُونَ (96) أَفَأَمِنَ أَهْلُ الْقُرَىٰ أَن يَأْتِيَهُم بَأْسُنَا بَيَاتًا وَهُمْ نَائِمُونَ (97) أَوَأَمِنَ أَهْلُ الْقُرَىٰ أَن يَأْتِيَهُم بَأْسُنَا ضُحًى وَهُمْ يُلْعَبُونَ (98) أَفَأَمِنُوا مَكْرَ اللَّهِ فَلَا يَأْمَنُ مَكْرَ اللَّهِ إِلَّا الْقَوْمُ الْخَاسِرُونَ

{(96) Nếu như cư dân của các thị trấn có đức tin và kính sợ (TA) thì chắc chắn TA đã mở ra cho họ các phúc lành từ trời đất. Tuy nhiên, họ đã phủ nhận đức tin nên TA đã bắt phạt họ về những gì mà họ đã làm. (97) Phải chăng cư dân của các thị trấn cảm thấy an toàn khi sự trừng phạt của TA (bất ngờ) chụp bắt họ vào ban đêm lúc họ đang say giấc?! (98) Phải chăng là họ cảm thấy an toàn khi sự trừng phạt của TA (bất ngờ) tóm bắt họ lúc mặt trời lên cao khi họ đang vui chơi?! (99) Phải chăng họ cảm thấy an toàn trước kế hoạch (trừng phạt bí mật) của Allah?! Không ai cảm thấy an toàn trước kế hoạch của Allah ngoại trừ đám người thua thiệt.} [chương 7 – Al-‘Araf: 96 – 99]

Thực tế, nhìn vào lịch sử trước đây, bởi lịch sử là một bài học cho những ai có sự hiểu biết, và cái nhìn sâu sắc dành cho người mà trái tim không bị ngăn cách bởi một bức màn, cầu xin Allah phù trợ.

*

Nền tảng của tín ngưỡng Islam

Tôn giáo Islam – như chúng tôi đã làm rõ ở trên – tín ngưỡng và giáo luật. Chúng tôi đã liệt kê sơ lược về bộ luật Islam và liệt kê các nền tảng được xem là căn bản dựng nên bộ giáo luật đó.

Tín ngưỡng Islam được xây dựng trên các nền tảng gồm: Đức tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các Thiên Sứ của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng và định mệnh tốt và xấu đều do Ngài an bày.

Bộ nền tảng này đã được dẫn chứng bởi Kinh Qur'an, và Sunnah của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –.

Trong Kinh Sách của Allah Tối Cao, Ngài phán:

لَيْسَ الْبِرَّ أَنْ تُوَلُّوا وُجُوهَكُمْ قِبَلَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ وَلَكِنَّ الْبِرَّ مَنْ آمَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ
وَالْمَلَائِكَةِ وَالْكِتَابِ وَالنَّبِيِّينَ وَآتَى الْمَالَ عَلَى حُبِّهِ ذَوِي الْقُرْبَىٰ وَالْيَتَامَىٰ وَالْمَسَاكِينَ وَابْنَ السَّبِيلِ
وَالسَّائِلِينَ وَفِي الرِّقَابِ وَأَقَامَ الصَّلَاةَ وَآتَى الزَّكَاةَ وَالْمُوفُونَ بِعَهْدِهِمْ إِذَا عَاهَدُوا وَالصَّابِرِينَ فِي
الْبَأْسَاءِ وَالضَّرَاءِ وَحِينَ الْبَأْسِ أُولَئِكَ الَّذِينَ صَدَقُوا وَأُولَئِكَ هُمُ الْمُتَّقُونَ

{Sự ngoan đạo không phải ở việc các người quay mặt về hướng đông hay hướng tây mà sự ngoan đạo là một người phải có đức tin nơi Allah, nơi cõi Đời Sau, nơi các vị Thiên Thần, nơi Kinh Sách và nơi các vị Nabi} [chương 2 – Al-Baqarah: 177] Và Ngài phán về định mệnh:

إِنَّا كُلَّ شَيْءٍ خَلَقْنَاهُ بِقَدَرٍ (49) وَمَا أَمْرُنَا إِلَّا وَاحِدَةٌ كَلَمْحٍ بِالْبَصَرِ

{(49) Quả thật, tất cả mọi thứ TA tạo ra đều có tiền định. (50) Và Mệnh Lệnh của TA (chỉ có một từ) duy nhất, như một cái nháy mắt. (Đó là “Kun!” - “Hãy thành!”)} [chương 54 – Al-Qamar: 49, 50].

Trong Sunnah, Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã trả lời câu hỏi của Jibril khi được hỏi về đức tin: <<Đức tin là anh tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các Thiên Sứ của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng, tin vào định mệnh: tốt và xấu đều do Ngài an bày>>.

*

Đức tin nơi Allah Tối Cao

Đức tin nơi Allah, bao gồm bốn điều sau đây:

Thứ nhất: Tin vào sự tồn tại của Allah Tối Cao:

Sự tồn tại của Allah Tối Cao được chỉ ra bởi: Bản năng tự nhiên, trí tuệ, giáo luật và cảm nhận.

1- Bằng chứng cho việc bản năng tự nhiên công nhận sự tồn tại của Allah Tối Cao là:

Mọi sinh vật đều được sinh ra là đã tin tưởng vào Đấng Tạo Hóa của mình một cách bản năng mà không cần suy nghĩ hay dạy dỗ trước, và chúng không quay lưng lại với những yêu cầu của bản năng này, ngoại trừ ai đó đã tác động vào bên trong tim lôi kéo chúng rời khỏi; Bởi Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Không một đứa trẻ nào sinh ra ngoại trừ đã có đức tin bản năng, nhưng bị cha mẹ của chúng chuyển đổi chúng theo Do Thái giáo, hoặc Thiên Chúa giáo hoặc Bái Hỏa giáo.}

2- Bằng chứng trí tuệ về sự tồn tại của Allah Tối Cao, bởi vì những sinh vật này:

Dù tổ tiên của chúng hay chúng hiện tại, đều cần phải có một Đấng Tạo Hóa tạo ra chúng; chúng không thể tự tạo ra bởi bản thân chúng và càng không xuất hiện một cách ngẫu nhiên.

Các sinh vật không thể tự tạo ra chính mình; bởi vì không có bất cứ sinh vật nào tự tạo ra mình; bởi trước khi tồn tại, chúng không tồn tại, vậy làm sao thứ không tồn tại lại có thể là một người sáng tạo cho được?!

Càng không thể có sự trùng hợp ngẫu nhiên, bởi mọi tác vụ xảy ra đều phải có tác nhân, và bởi sự tồn tại của chúng trên trật tự kỳ diệu này, sự hài hòa đồng nhất, sự liên kết chặt chẽ giữa nguyên nhân và tác vụ của chúng, và giữa các vật thể tồn tại với nhau, nên tuyệt đối không được phép cho rằng sự tồn tại của chúng là một sự trùng hợp ngẫu nhiên; đối với những gì tồn tại một cách ngẫu nhiên sẽ không dựa trên một trật tự căn bản của sự tồn tại của nó, vậy làm thế nào nó có thể được đều đặn trong trường hợp tồn tại và phát triển?!

Và nếu những sinh vật này không thể tự tạo ra chúng, càng không thể tồn tại một cách ngẫu nhiên; khẳng định rằng chúng được tạo ra từ Đấng Tạo Hóa, Ngài là Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

Allah Tối Cao đã nhắc đến hai bằng chứng trí tuệ một cách dứt khoát ở chương 52 – At-Tur, Ngài phán:

أَمْ خُلِقُوا مِنْ غَيْرِ شَيْءٍ أَمْ هُمُ الْخَالِقُونَ

{Chúng được tạo ra từ cái không là gì hay chúng tự tạo ra bản thân chúng?} [chương 52 – At-Tur: 35] Nghĩa là chắc chắn chúng không tồn tại nếu không có Đấng Tạo Hóa và chúng không thể tự tạo ra chính chúng. Vì vậy, xác định rằng Đấng tạo ra chúng là Allah Hồng Phúc và Tối Cao Vì lý do này khi Jubair bin Mut'im - Cầu xin Allah hài lòng về ông - đã nghe được Thiên Sứ của Allah - Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người - xướng đọc chương At-Tur khi đến đoạn:

أَمْ خُلِقُوا مِنْ غَيْرِ شَيْءٍ أَمْ هُمُ الْخَالِقُونَ (35) أَمْ خَلَقُوا السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ بَلْ لَا يُوقِنُونَ (36) أَمْ عِنْدَهُمْ خَزَائِنُ رَبِّكَ أَمْ هُمُ الْمُصْطَبُونَ

{(35) Chúng được tạo ra từ cái không là gì hay chúng tự tạo ra bản thân chúng? (36) Hay phải chăng chúng đã tạo ra các tầng trời và trái đất? Không, (chỉ vì) chúng không có một niềm tin vững chắc (nơi Allah mà thôi). (37) Hay phải chăng chúng nắm giữ các kho tàng của Thượng

Đế của Người? Hoặc phải chăng chúng là những kẻ toàn quyền kiểm soát (các kho tàng của Ngài)?} [chương 52 – At-Tur: 35 - 37]

Lúc đó, Jubair vẫn còn là một người đa thần, ông nói: “Trái tim tôi gần như bay, và đó là điều đầu tiên mà đức tin đọng lại trong trái tim tôi.”

Hãy để chúng tôi đưa ra một ví dụ để minh họa điều này: Nếu ai đó kể cho bạn nghe về một cung điện được xây dựng, bao quanh bởi những khu vườn và những dòng sông chảy giữa chúng, trải đầy nệm và giường, và được trang trí bằng đủ loại vật dụng lộng lẫy. Rồi người đó nói với bạn: Cung điện này và sự hoàn hảo trong nó đã tự hình thành ra, hoặc nó được tìm thấy như thế này một cách ngẫu nhiên mà không có người tạo ra. Chắc chắn, bạn liền bác bỏ và phủ nhận điều đó, và coi những lời nói của người đó toàn là lời bịa đặt, Lý nào một vũ trụ bao la như thế này, với trái đất, bầu trời, vô số tinh tú, các hiện tượng và một hệ thống tuyệt vời lại có thể tự tạo ra chính nó, hoặc tình cờ xuất hiện mà không có ai tạo ra?!

3- Bằng chứng giáo luật về sự tồn tại của Allah Tối Cao:

Bởi vì tất cả các Kinh Sách từ trời xuống đều nói về điều này, và những gì nó mang lại từ những giáo luật công bằng bao gồm việc cải thiện vạn vật là bằng chứng cho thấy rằng chúng đến từ một Thượng Đế Sáng Suốt, tinh thông hết mọi thứ hữu ích cho tạo vật của Ngài. Và qua những gì nó mang lại từ các tin tức vũ trụ mà thực tế đã làm chứng là đúng sự thật, là bằng chứng cho thấy rằng đó là từ Thượng Đế, Đấng toàn năng tạo ra bất cứ gì như Ngài đã công bố.

4- Bằng chứng giác quan về sự tồn tại của Allah Tối Cao, gồm hai mặt:

Thứ nhất: Chúng ta nghe và chứng kiến việc đáp lại lời người cầu nguyện, và giải cứu những người nguy nan, điều này cho thấy rõ ràng sự tồn tại của Đấng Tối Cao, Allah Hiển Vinh phán:

وَنُوحًا إِذْ نَادَى مِنْ قَبْلُ فَاسْتَجَبْنَا لَهُ فَنَجَّيْنَاهُ وَأَهْلَهُ مِنَ الْكَرْبِ الْعَظِيمِ

{Và Nuh, Y đã cầu nguyện trước đó nên TA đã đáp lời nguyện cầu của Y} [chương 21 – Al-Ambiya: 76]. Đấng Tối Cao phán:

إِذْ تَسْتَغِيثُونَ رَبَّكُمْ فَاسْتَجَبْ لَكُمْ أَتَى مُمِدُّكُمْ بِأَلْفٍ مِنَ الْمَلَائِكَةِ مُرْدِفِينَ

{(Các người - những người có đức tin, hãy nhớ lại lúc ở Badr) khi các người cầu xin Thượng Đế của các người (cứu giúp). Ngài đã đáp lại lời cầu nguyện của các người} [chương 8 – Al-Anfal: 9].

Trong Sahih Al-Bukhari ghi lại từ ông Anas bin Malik - Cầu xin Allah hài lòng về ông - kể: Có một người Ả-rập du mục vào Masjid lúc Thiên Sứ - Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người - đang thuyết giảng ngày thứ sáu, ông nói: Thưa Thiên Sứ của Allah, hạn hán đã phá hủy tài sản và gia đình đang đói khát, xin Người hãy cầu xin Allah cho chúng tôi; Thiên Sứ của Allah liền giơ đôi tay lên cầu xin Allah. Lúc đó, mây đen tụ lại to như những quả núi, ngay lúc Người chưa kịp rời khỏi bệ giảng là mưa rơi ướt rêu của Người.

Đến thứ sáu tuần tới, cũng người Ả-rập đó hoặc là người khác đứng lên nói: Thưa Thiên Sứ của Allah, những ngôi nhà đã sụp đổ, tài sản và gia súc của chúng tôi bị chết đuối, xin hãy cầu xin Allah cho chúng tôi; Thiên Sứ liền giơ hai tay lên cầu xin Allah mà nói: {O lo hum ma ha waa lay naa wa laa ‘a lay naa.} Ý nghĩa: {Lạy Allah, xin hãy cho nguồn mưa mang lại lợi ích cho bầy tôi chứ đừng gây hại bầy tôi.} Lúc đó nguồn nước liền rút đi.

Việc đáp lại lời người cầu xin vẫn còn là một vấn đề hiện hữu trong thời đại của chúng ta ngày nay đối với những người tin tưởng thật lòng nương tựa vào Allah và đã thực hiện đầy đủ các điều kiện để lời cầu xin được đáp lại.

Khía cạnh thứ hai: Những điều lạ xảy ra trên đôi tay của các vị Nabi được gọi là những phép màu nhiệm được mọi người tận mắt chứng kiến và nghe thấy, là bằng chứng khẳng định sự tồn tại của Ngài sai bảo Họ đi, đó là Allah Tối Cao; bởi đó là những điều siêu phàm vượt khả năng của con người để Allah hỗ trợ cho các vị Thiên Sứ của Ngài chiến thắng.

Ví dụ cho điều này: Phép màu của Musa (Mô-i-sê) khi Allah Tối Cao ra lệnh Người cầm gậy của mình đập xuống biển. Người liền làm theo, thế là xuất hiện 12 con đường khô ráo giữa hai bên là nước dựng đứng như vách núi, Allah Tối Cao phán:

فَأَوْحَيْنَا إِلَىٰ مُوسَىٰ أَنْ اضْرِبْ بِعَصَاكَ الْبَحْرَ فَانْفَلَقَ فَكَانَ كُلُّ فِرْقٍ كَالطَّوْدِ الْعَظِيمِ

{Ngay lúc đó, TA mặc khải cho Musa, phán: “Người hãy đánh cây gậy của Người xuống mặt biển.” (Y làm theo), tức khắc biển tách ra làm đôi thành những tảng nước hai bên như hai ngọn núi khổng lồ.} [chương 26 – Ash-Shu’ara: 63]. Thí dụ thứ hai: Phép màu của Ysa (Giê-su) là cứu người chết sống lại, mang người chết sống lại từ ngôi mộ của họ theo phép lệnh của Allah, Allah Tối Cao phán về điều đó:

وَرَسُولًا إِلَىٰ بَنِي إِسْرَائِيلَ أَنِّي قَدْ جِئْتُكُمْ بِآيَةٍ مِنْ رَبِّكُمْ أَنِّي أَخْلُقُ لَكُمْ مِنَ الطِّينِ كَهَيْئَةِ الطَّيْرِ فَتَنْفُخُ فِيهِ فَيَكُونُ طَيْرًا بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُبْرِئُ الْأَكْمَهَ وَالْأَبْرَصَ وَأُحْيِي الْمَوْتَىٰ بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُنَبِّئُكُمْ بِمَا تَأْكُلُونَ وَمَا تَدْخِرُونَ فِي بُيُوتِكُمْ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَآيَةً لِّكُمْ إِن كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ

{Ta có thể làm cho người chết sống lại theo phép của Allah} [chương 3 – Ali ‘Imran: 49]. Allah phán:

إِذْ قَالَ اللَّهُ يَا عِيسَى ابْنَ مَرْيَمَ اذْكُرْ نِعْمَتِي عَلَيْكَ وَعَلَىٰ وَالِدَتِكَ إِذْ أَيَّدْتُكَ بِرُوحِ الْقُدُسِ تُكَلِّمُ النَّاسَ فِي الْمَهْدِ وَكَهْلًا وَإِذْ عَلَّمْتُكَ الْكِتَابَ وَالْحِكْمَةَ وَالتَّوْرَةَ وَالْإِنْجِيلَ وَإِذْ تَخْلُقُ مِنْ

الطِّينَ كَهَيْئَةِ الطَّيْرِ بِإِذْنِي فَتَنْفُخُ فِيهَا فَتَكُونُ طَيْرًا بِإِذْنِي وَتُبْرِئُ الْأَكْمَهَ وَالْأَبْرَصَ بِإِذْنِي وَإِذَا تَخْرُجُ الْمَوْتَى بِإِذْنِي وَإِذَا كَفَفْتُ بَنِي إِسْرَائِيلَ عَنْكَ إِذْ جِئْتَهُمْ بِالْبَيِّنَاتِ فَقَالَ الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْهُمْ إِنْ هَذَا إِلَّا سِحْرٌ مُبِينٌ

{(Người hãy nhớ lại hồng ân mà TA đã ban cho Người) khi Người có thể cứu người chết sống lại dưới phép của TA} [chương 5 – Al-Ma-idah: 110]. Thí dụ thứ ba: Khi người Quraish yêu cầu Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – mang đến một phép lạ, Người đã chỉ về mặt trăng làm cho mặt trăng bị tách làm đôi dưới sự chứng kiến của mọi người, điều đó được Allah nhắc như sau:

اِقْتَرَبَتِ السَّاعَةُ وَانْشَقَّ الْقَمَرُ (1) وَإِنْ يَرَوْا آيَةً يُعْرِضُوا وَيَقُولُوا سِحْرٌ مُسْتَمِرٌّ

{(1) Giờ Tận Thế đã đến gần, và mặt Trăng đã tách (làm đôi) (2) Nếu (những kẻ thờ đa thần) thấy một phép lạ, chúng quay đi và nói: “(Đây là một trò ảo thuật tiếp tục (đánh lừa))”.} [chương 54 – Al-Qamar: 1, 2].

Đây là những phép lạ hiện hữu mà Allah Tối Cao đã cho xảy ra trên tay của các Thiên Sứ của Ngài để phò trợ Họ dành được thắng lợi, là bằng chứng rõ ràng về sự tồn tại của Ngài, Đấng Tối Cao.

Điều thứ hai trong các điều tin tưởng nơi Allah: Là tin vào Rububiyah (tin vào quyền năng tạo hóa của một Đấng Tối Cao), nghĩa là chỉ một mình Ngài là Thượng Đế, Ngài không có đối tác và không có người trợ giúp.

Thượng Đế là Đấng Tạo Hóa, Đấng Thống Trị, Đấng Chi Phối. Theo đó, không có Đấng Tạo Hóa nào ngoài Allah; không có chúa tể ngoại trừ Allah và không có quyền lực ngoại trừ Ngài, Đấng Tối Cao phán:

إِنَّ رَبَّكُمُ اللَّهُ الَّذِي خَلَقَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ فِي سِتَّةِ أَيَّامٍ ثُمَّ اسْتَوَى عَلَى الْعَرْشِ يُغْشِي اللَّيْلَ النَّهَارَ يَطْلُبُهُ حَثِيثًا وَالشَّمْسُ وَالْقَمَرُ وَالنُّجُومُ مُسَخَّرَاتٌ بِأَمْرِهِ أَلَا لَهُ الْخَلْقُ وَالْأَمْرُ تَبَارَكَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ

{Việc tạo hóa và quyền chi phối là của riêng một mình Ngài.} [chương 7 – Al-‘Araf: 54]. Allah phán:

يُولِجُ اللَّيْلَ فِي النَّهَارِ وَيُولِجُ النَّهَارَ فِي اللَّيْلِ وَسَخَّرَ الشَّمْسَ وَالْقَمَرَ كُلٌّ يَجْرِي لِأَجَلٍ مُّسَمًّى ذَلِكَ اللَّهُ رَبُّكُمْ لَهُ الْمُلْكُ وَالَّذِينَ تَدْعُونَ مِنْ دُونِهِ مَا يَمْلِكُونَ مِنْ قِطْمِيرٍ

{Đó là Allah, Thượng Đế của các người, mọi quyền thống trị đều thuộc về Ngài. Còn những kẻ mà các người cầu nguyện ngoài Ngài không nắm quyền chi phối (bất cứ thứ gì cho dù đó) chỉ là một lớp vỏ chà là.} [chương 35 – Fatir: 13]. Không hề biết được rằng ai đó đã phủ nhận quyền năng tạo hóa của Allah Hiển Vinh, trừ khi đó là tên kiêu ngạo và không tin vào những gì mình nói. Điển hình như tên Pha-ra-ông khi hắn tuyên bố với người dân của mình:

فَقَالَ أَنَا رَبُّكُمُ الْأَعْلَى

{Hắn nói: “Ta chính là Thượng Đế tối cao của các người.”} (chương 79 – An-Nazi‘at: 24). Và hắn nói:

وَقَالَ فِرْعَوْنُ يَا أَيُّهَا الْمَلَأُ مَا عَلِمْتُ لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرِي فَأَوْقِدْ لِي يَا هَامَانُ عَلَى الطِّينِ فَاجْعَلْ لِي صَرْحًا لَعَلِّي أَطَّلِعُ إِلَى إِلَهِ مُوسَى وَإِنِّي لَأَظُنُّهُ مِنَ الْكَاذِبِينَ

{Pha-ra-ông nói (với các chư thần của hắn): “Hỡi quân thần, Ta không hề biết có chúa nào khác của các người ngoài ta cả.”} (chương 28 – Al-Qasas: 38). Tuy nhiên, đây không phải là tín ngưỡng. Allah Tối Cao phán:

وَجَدُّوْا بِهَا وَاسْتَيْقِنَتْهَا أَنْفُسُهُمْ ظُلْمًا وَعُلُوًّا فَانْظُرْ كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الْمُفْسِدِينَ

{Họ đã chống đối và ngạo mạn mặc dù trong thâm tâm họ đã thừa nhận (các phép lạ đó là sự thật). } [chương 27 – An-Naml: 14]. Musa đã đáp lại Pha-ra-ông qua lời kể của Allah:

قَالَ لَقَدْ عَلِمْتَ مَا أَنْزَلَ هَؤُلَاءِ إِلَّا رَبُّ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ بِصَائِرٍ وَإِنِّي لَأَظُنُّكَ يَا فِرْعَوْنُ مَثْبُورًا

{(Musa) đã nói với (Pha-ra-ông): “Chắc chắn ngài biết rõ không ai có đủ khả năng ban những thứ này xuống hiện rõ trước mắt (như thế này) ngoại trừ Thượng Đế của các tầng trời và trái đất và quả thật, tôi nghĩ rằng ngài, hỡi Pha-ra-ông, sắp bị tiêu diệt.”} [chương 17 – Al-Isra: 102]. Đó là lý do tại sao những người theo thuyết đa thần dù đã công nhận quyền năng tạo hóa của Allah Tối Cao, nhưng vẫn tổ hợp với Ngài trong việc thờ phượng, Allah Tối Cao phán:

قُلْ لِمَنِ الْأَرْضُ وَمَنْ فِيهَا إِنْ كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ (84) سَيَقُولُونَ لِلَّهِ قُلْ أَفَلَا تَذَكَّرُونَ (85)
قُلْ مَنْ رَبُّ السَّمَاوَاتِ السَّبْعِ وَرَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ (86) سَيَقُولُونَ لِلَّهِ قُلْ أَفَلَا تَتَّقُونَ (87)
قُلْ مَنْ بِيَدِهِ مَلَكُوتُ كُلِّ شَيْءٍ وَهُوَ يُجِيرُ وَلَا يُجَارُ عَلَيْهِ إِنْ كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ (88) سَيَقُولُونَ لِلَّهِ
قُلْ فَأَنَّى تُشْحَرُونَ

{(84) (Hỡi Thiên Sứ Muhammad!) Người hãy nói với họ: “Trái đất và những ai sống trong đó thuộc về ai nếu các người là những người thực sự biết?” (85) Họ sẽ nói: “Của Allah” Người hãy bảo họ: “Vậy các người không lưu tâm ư?” (86) Người hãy hỏi họ: “Ai là Đấng Chúa Tể của bảy tầng trời và chiếc Ngai Vương Vĩ Đại?” (87) Họ sẽ trả lời: “Allah” Người hãy bảo họ: “Vậy sao các người không sợ Ngài?” (88) Người hãy hỏi họ: “Ai nắm quyền chi phối vạn vật, toàn quyền thống trị mà không một sức mạnh nào cưỡng lại được nếu các người thực sự biết?” (89) Họ sẽ trả lời: “Allah” Người hãy bảo họ: “Vậy sao các người mê muội (trong sự thờ phượng các thần linh hư cấu ngoài Ngài?).”} [chương 23 – Al-Muminun: 84 – 89]. Allah Tối Cao phán:

وَلَئِنْ سَأَلْتَهُمْ مَنْ خَلَقَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ لَيَقُولُنَّ خَلَقَهُنَّ الْعَزِيزُ الْعَلِيمُ

{Nếu Người (Thiên Sứ) hỏi (những kẻ thờ đa thần) “Ai đã tạo ra các tầng trời và trái đất?” thì chắc chắn chúng sẽ nói: “Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri đã tạo ra.”} [chương 43 – Az-Zukhruf: 9]. Đấng Hiển Vinh phán:

وَلَئِنْ سَأَلْتَهُمْ مَنْ خَلَقَهُمْ لَيَقُولُنَّ اللَّهُ فَأَنَّى يُؤْفَكُونَ

{Nếu Người có hỏi chúng “Ai đã tạo hóa các người?” thì chúng chắc chắn sẽ trả lời “Allah!” Vậy, sao chúng lại lánh xa Ngài?!} [chương 43 – Az-Zukhruf: 87]. Mệnh lệnh của Allah là mệnh lệnh chung cho trật tự vũ trụ và giáo luật, giống như một người cai trị vũ trụ là vị thẩm phán phán xét theo điều Ngài muốn, dựa theo mong muốn và sự sáng suốt của Ngài. Ngài còn là vị thẩm phán qui định về bộ giáo luật thờ phượng, giáo luật giao dịch dựa theo mong muốn và sự sáng suốt của Ngài, vì vậy, bất cứ ai ghép với Allah một nhà lập pháp trong sự thờ phượng, hoặc một thẩm phán về giáo luật giao dịch là người đó đã phạm đại tội Shirk (tổ hợp) với Allah và đã không có đức tin thật thụ.

Điều thứ ba trong các điều tin tưởng nơi Allah: Là tin vào Uluhiyah (quyền đáng được thờ phượng), nghĩa là chỉ có Ngài duy nhất mới xứng đáng được thờ phượng không tổ hợp với Ngài bất cứ vật thể gì. Thượng Đế nghĩa là Đấng được Thờ phượng bằng tình yêu và lòng tôn kính.

Allah Tối Cao phán:

وَالْهَكُمْ إِلَهَ وَاحِدٌ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ

{Thượng Đế của các người vốn chỉ là một Thượng Đế duy nhất, không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Ngài, Ngài là Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung.} [chương Al-Baqarah: 163]. Đấng Tối Cao phán:

شَهِدَ اللَّهُ أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ وَالْمَلَائِكَةُ وَأُولُو الْعِلْمِ قَانِمًا بِالْقِسْطِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ

{Allah đã chứng nhận không có Thượng Đế (đích thực) nào khác ngoài Ngài, các Thiên Thần và những người hiểu biết đang duy trì nền công lý cũng chứng nhận (như thế). Quả thật, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Đấng Toàn Năng, Đấng Sáng Suốt.} [chương 3 – Ali ‘Imran: 18]. Tất cả những ai chọn lấy một thần linh cùng Allah, rồi thờ

phượng ngoài Ngài, thì sự thờ phượng của y vô giá trị, Allah Tối Cao phán:

ذَلِكَ بِأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْحَقُّ وَأَنْ مَا يَدْعُونَ مِنْ دُونِهِ هُوَ الْبَاطِلُ وَأَنَّ اللَّهَ هُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ

{Đó là vì Allah chính là Chân Lý còn những kẻ mà họ van vái cầu nguyện ngoài Ngài chỉ là ngụy tạo; và quả thật Allah là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.} [chương 22 – Al-Hajj: 62]. Mặc dù được gọi là thần linh nhưng không được giao cho quyền được thờ phượng, Allah Tối Cao phán về các pho tượng Lat, ‘Uzza và Manat:

إِنْ هِيَ إِلَّا أَسْمَاءٌ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَآبَاؤُكُمْ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ إِنْ يَتَّبِعُونَ إِلَّا الظَّنَّ وَمَا تَهْوَى الْأَنْفُسُ وَلَقَدْ جَاءَهُمْ مِنْ رَبِّهِمُ الْهُدَى

{(Các thần linh đó của các người) chẳng qua chỉ là những tên gọi mà các người và tổ tiên của các người đã đặt cho chúng chứ Allah đã không ban xuống bất cứ một thẩm quyền nào.} [chương 53 – An-Najm: 23]. Allah thuật lại lý luận mà Nabi Hud đã nói với người dân của mình:

قَالَ قَدْ وَقَعَ عَلَيْكُمْ مِنْ رَبِّكُمْ رِجْسٌ وَغَضَبٌ أَتَجَادِلُونَنِي فِي أَسْمَاءٍ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَآبَاؤُكُمْ مَا نَزَّلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ فَانْتَظِرُوا إِنِّي مَعَكُمْ مِنَ الْمُنْتَظِرِينَ

{Lẽ nào các người lại tranh luận với Ta về những cái tên (thần linh) do chính các người và tổ tiên của các người bịa ra chứ Allah không hề ban cho bất cứ thẩm quyền nào?} [chương 7 – Al-‘Araf: 71]. Allah thuật lại lý luận mà Nabi Yusuf đã nói với hai bạn tù:

يَا صَاحِبَي السِّجْنِ أَأَرَبَابٌ مُتَفَرِّقُونَ خَيْرٌ أَمِ اللَّهُ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ (39) مَا تَعْبُدُونَ مِنْ دُونِهِ إِلَّا أَسْمَاءٌ سَمَّيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَآبَاؤُكُمْ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ إِنْ الْحُكْمُ إِلَّا لِلَّهِ أَمَرَ أَلَّا تَعْبُدُوا إِلَّا إِيَّاهُ ذَلِكَ الدِّينُ الْقَيِّمُ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ لَا يَعْلَمُونَ

{(39) “Này hai người bạn tù của tôi, nhiều Thượng Đế khác nhau tốt hơn hay chỉ một mình Allah, Đấng Duy Nhất, Đấng Thống Trị tốt hơn?” (40) “Những thứ mà các anh đang thờ phượng chỉ là những tên gọi do chính các anh và ông cha của các anh đã đặt cho chúng, chứ Allah đã không ban xuống bất kỳ thẩm quyền nào cho chúng cả.”} [chương 12 –

Yusuf: 39, 40]. Cũng với lý luận này, các vị Thiên Sứ đã nói với người dân của mình:

لَقَدْ أَرْسَلْنَا نُوحًا إِلَىٰ قَوْمِهِ فَقَالَ يَا قَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرُهُ إِنِّي أَخَافُ عَلَيْكُمْ عَذَابَ يَوْمٍ عَظِيمٍ

{“Các người hãy thờ phượng một mình Allah, các người không hề có thần linh nào khác ngoài Ngài.” [chương 7 – Al-‘Araf: 59]. Tiếc là người đa thần đã bác bỏ mà chọn lấy một thần linh khác ngoài Allah Tối Cao để thờ phượng, cầu xin phù hộ và cầu xin giúp đỡ.

Allah đã bác bỏ việc người đa thần đã chọn lấy thần linh bằng hai lý luận sau:

Một: Các thần linh này không hề có bất cứ đặc quyền thờ phượng nào cả, chúng vốn là tạo vật được tạo ra không biết tạo ra bất cứ gì, không mang lại lợi ích cho người thờ chúng, cũng không giúp được họ thoát được nguy nan, không quyết định được sự sống và cái chết của họ, không có bất cứ thẩm quyền nào ở trên trời và cũng không là thành viên trên trời.

Allah Tối Cao phán:

وَاتَّخَذُوا مِنْ دُونِهِ آلِهَةً لَا يَخْلُقُونَ شَيْئًا وَهُمْ يُخْلَقُونَ وَلَا يَمْلِكُونَ أَنْفُسَهُمْ ضَرًّا وَلَا نَفْعًا وَلَا يَمْلِكُونَ مَوْتًا وَلَا حَيَاةً وَلَا نُشُورًا

{(Những kẻ thờ đa thần) tôn thờ ngoài Ngài các thần linh không có khả năng tạo hóa ra bất cứ thứ gì và chính chúng lại là những tạo vật được tạo ra, chúng không có khả năng gây hại hay ban lợi gì cho bản thân chúng, chúng không có khả năng làm cho chết hay làm cho sống và cũng không có khả năng phục sinh.} [chương 25 – Al-Furqan: 3]

Đấng Tối Cao phán:

قُلْ ادْعُوا الَّذِينَ رَعَيْتُمْ مِنْ دُونِ اللَّهِ لَا يَمْلِكُونَ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ فِي السَّمَاوَاتِ وَلَا فِي الْأَرْضِ وَمَا لَهُمَا فِيهِمَا مِنْ شِرْكَ وَمَا لَهُ مِنْهُمْ مِنْ ظَهِيرٍ (22) وَلَا تَنْفَعُ الشَّفَاعَةُ عِنْدَهُ إِلَّا لِمَنْ أَذِنَ لَهُ حَتَّىٰ إِذَا فُزِّعَ عَنْ قُلُوبِهِمْ قَالُوا مَاذَا قَالَ رَبُّكُمْ قَالُوا الْحَقُّ وَهُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ

{(22) Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói với họ: “Các người hãy cầu nguyện những kẻ mà các người cho rằng (chúng là thần linh của các người) ngoài Allah. Quả thật, chúng không hề nắm giữ và chi phối bất cứ vật gì trong các tầng trời và trái đất, cho dù đó chỉ là sức nặng của hạt nguyên tử; và chúng không hề có bất cứ phần chia nào trong trời đất này; và trong bọn chúng không hề có bất cứ tên nào là vị ủng hộ của Ngài cả.” (23) Ở nơi Ngài (Allah), việc can thiệp sẽ vô ích trừ phi đối với ai mà Ngài đã cho phép. } [chương 34 – Saba: 22, 23].

Đấng Tối Cao phán:

أَيُّشْرِكُونَ مَا لَا يَخْلُقُ شَيْئًا وَهُمْ يُخْلَقُونَ (191) وَلَا يَسْتَطِيعُونَ لَهُمْ نَصْرًا وَلَا أَنْفُسُهُمْ يَنْصُرُونَ

{(191) Lẽ nào chúng (những kẻ tổ hợp thần linh cùng với Allah) tổ hợp cùng với Ngài những thứ không tạo ra được bất cứ vật gì trong khi những thứ đó lại là những tạo vật được (Allah) tạo ra?! (192) (Những thứ mà chúng tổ hợp cùng với Allah) không thể giúp đỡ chúng cũng không thể tự giúp mình.} [chương 7 – Al-‘Araf: 191, 192].

Khi đây là tình trạng của những thần linh đó, thì việc chọn lấy họ như những vị thần là hành động thật ngu ngốc, và giả dối vô cùng.

Hai: Thật ra những người theo thuyết đa thần này đã thừa nhận rằng chỉ có một mình Allah Tối Cao là Thượng Đế, là Đấng Tạo Hóa, Đấng Thống Trị mọi thứ, Đấng chỉ có phục tùng không thể kháng cự. Theo đó cần phải độc tôn Ngài trong thờ phượng giống như đã phục tùng quyền năng tạo hóa của Ngài, như Đấng Tối Cao phán:

يَا أَيُّهَا النَّاسُ اعْبُدُوا رَبَّكُمُ الَّذِي خَلَقَكُمْ وَالَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ لَعَلَّكُمْ تَتَّقُونَ (21) الَّذِي جَعَلَ لَكُمْ الْأَرْضَ فِرَاشًا وَالسَّمَاءَ بِنَاءً وَأَنْزَلَ مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَأَخْرَجَ بِهِ مِنَ الثَّمَرَاتِ رِزْقًا لَكُمْ فَلَا تَجْعَلُوا لِلَّهِ أَنْدَادًا وَأَنْتُمْ تَعْلَمُونَ

{(21) Hỡi nhân loại, các người hãy thờ phượng Thượng Đế của các người, Đấng đã tạo hóa ra các người và các thế hệ trước các người, mong rằng các người biết kính sợ Ngài. (22) Ngài đã tạo cho các người trái đất như một tấm thảm và bầu trời như một chiếc lọng che, Ngài ban nước mưa từ trên trời xuống làm mọc ra trái quả thành nguồn sống cho các người. Cho nên, các người chớ dừng dưng những thần linh ngang hàng với Allah trong khi các người biết rõ sự thật.} [chương 2 – Al-Baqarah: 21, 22].

Đấng Tối Cao phán:

وَلَيْنَ سَأَلْتَهُمْ مَنْ خَلَقَهُمْ لَيَقُولُنَّ اللَّهُ فَأَنَّى يُؤْفَكُونَ

{Nếu Người có hỏi chúng “Ai đã tạo hóa các người?” thì chúng chắc chắn sẽ trả lời “Allah!” Vậy, sao chúng lại lánh xa Ngài?!} [chương 43 – Az-Zukhruf: 87].

Đấng Tối Cao phán:

قُلْ مَنْ يَرْزُقُكُمْ مِنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ أَمَّنْ يَمْلِكُ السَّمْعَ وَالْأَبْصَارَ وَمَنْ يُخْرِجُ الْحَيَّ مِنَ الْمَيِّتِ وَيُخْرِجُ الْمَيِّتَ مِنَ الْحَيِّ وَمَنْ يُدَبِّرُ الْأَمْرَ فَسَيَقُولُونَ اللَّهُ فَقُلْ أَفَلَا تَتَّقُونَ (31) فَذَلِكُمُ اللَّهُ رَبُّكُمْ الْحَقُّ فَمَاذَا بَعْدَ الْحَقِّ إِلَّا الضَّلَالُ فَأَنَّى تُصْرَفُونَ

{(31) Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) hãy hỏi (những kẻ đa thần phủ nhận Allah): “Ai ban lộc cho các người từ trời đất? Ai chi phối thính giác và thị giác của các người? Ai đưa cái sống ra từ cái chết và đưa cái chết ra từ cái sống? Và ai điều hành, sắp xếp mọi hoạt động (của vũ trụ)?” Chúng sẽ nói: “Allah”. Vì vậy, Người hãy nói với chúng: “Vậy tại sao các người không sợ (Ngài)?” (32) Đấy là Allah, Thượng Đế đích thực của các người. Thế nên bất cứ điều gì ngoài chân lý đều lầm lạc, vậy các người lạc hướng đi đâu? } [chương 10 – Yunus: 31, 32].

Điều thứ tư trong các điều tin tưởng nơi Allah: Là tin vào Asma wa Sifat (các Danh xưng và Thuộc tính) của Ngài:

Nghĩa là công nhận các Danh Xưng và Thuộc tính đã được Allah tự khẳng định trong Kinh Qur'an hoặc trong Sunnah của Thiên Sứ của Ngài – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – theo cách phù hợp với Ngài, không bị bóp méo, không chỉnh sửa, không miêu tả và cũng không thí dụ. Allah Tối Cao phán:

وَلِلَّهِ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَىٰ فَادْعُوهُ بِهَا وَذَرُوا الَّذِينَ يُلْحِدُونَ فِي أَسْمَائِهِ سَيُجْزَوْنَ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ

{Allah có các tên gọi tốt đẹp nhất, bởi thế, các người hãy cầu nguyện Ngài với những tên gọi đó. Các người hãy mặc kệ những kẻ bóp méo các tên gọi của Ngài, rồi đây chúng sẽ nhận lấy hậu quả cho những điều chúng làm.} [chương 7 – Al-'Araf: 180]. Đấng Tối Cao phán:

وَهُوَ الَّذِي بَدَأُ الْخَلْقَ ثُمَّ يُعِيدُهُ وَهُوَ أَهْوَنُ عَلَيْهِ وَلَهُ الْمَثَلُ الْأَعْلَىٰ فِي السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ

{và Ngài tối cao bên trên tất cả mọi thứ trong các tầng trời và trái đất. Quả thật, Ngài là Đấng Quyền Năng, Đấng Sáng Suốt.} [chương 30 – Ar-Rum: 27] Đấng Tối Cao phán:

فَاطِرُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ جَعَلَ لَكُم مِّنْ أَنْفُسِكُمْ أَزْوَاجًا وَمِنَ الْأَنْعَامِ أَزْوَاجًا يَذُرُكُمْ فِيهِ لِيُبَيِّنَ كَمَثَلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ

{Không có cái gì giống Ngài. Và Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy.} [chương 42 – Ash-Shura: 11].

Khía cạnh này đã làm cho hai nhóm phái bị lệch lạc:

Một trong hai nhóm đó là nhóm phủ quyết, họ bác bỏ các danh xưng và thuộc tính này hoặc chỉ một số thuộc về Allah, cho rằng nếu như công nhận các điều đó cho Allah bắt buộc Ngài giống như điều gì đó, nghĩa là Allah phải giống một tạo vật nào đó, đây quả là một lý luận sai lầm, bởi các mặt sau:

Một: Đã yêu cầu các điều bắt buộc không phù hợp, giống như một mâu thuẫn trong lời nói của Allah Hiển Vinh, và điều đó chính Allah đã tự xưng cho mình các Danh xưng và Thuộc tính nhưng lại phủ nhận có cái gì đó giống như Ngài. Nếu như công nhận điều đó đòi hỏi phải có hình ảnh tương tự, là xảy ra mâu thuẫn trong lời nói của Allah, lời nói này phủ nhận lời kia.

Hai: Không nhất thiết hai điều tương đồng nhau khi có chung tên gọi hoặc thuộc tính là phải giống nhau, khi bạn thấy hai cơ thể đều được gọi chung là con người, đều nghe được, thấy được và nói chuyện được, nhưng cả hai người không thể giống hệt nhau được mặc dù cùng là con người, biết nghe, biết nói và thấy được.

Bạn thấy động vật chúng cũng có tay, chân, mắt, nhưng không bắt buộc tất cả tay, chân, mắt của các loài đều giống nhau.

Nếu như đã có sự khác biệt giữa các sinh vật có chung về tên gọi hoặc thuộc tính, thì sự khác biệt giữa tạo hóa với Đấng Tạo Hóa là rõ ràng hơn, khác biệt hơn.

Nhóm thứ hai là nhóm mô phỏng, họ công nhận các Danh xưng và Thuộc tính của Allah kèm theo lời mô phỏng Allah Tối Cao như một tạo vật nào đó, cho rằng suy luận đó là dựa theo lời mô tả của các văn bản, bởi Allah Tối Cao đã nói chuyện với đám bầy tôi của Ngài bằng những gì họ hiểu được. Đây quả là một nhận định sai lầm, bởi các mặt sau:

Một: Thật ra việc mô phỏng Allah Tối Cao như một tạo vật nào đó là vấn đề sai lầm không được trí tuệ và giáo luật công nhận, và tất nhiên không thể cho rằng các văn bản Qur'an và Sunnah là điều sai lệch.

Hai: Thật ra việc Allah Tối Cao nói chuyện với đám bầy tôi của Ngài bằng những gì họ hiểu được đó là nghĩa đen còn hàm ý thật sự mà Allah muốn nó được Ngài giữ lại cho riêng Ngài về những điều liên quan đến ngoại hình và thuộc tính của Ngài.

Khi Allah tự nhận rằng Ngài nghe; thì nghe theo nghĩa đen là nhận biết được âm thanh nhưng ý nghĩa thật sự về từ đó đối với Allah là điều không được rõ, bởi thật sự về nghe vẫn luôn có sự khác biệt giữa tất cả vạn vật, thì sự khác biệt giữa tạo vật với Đấng Tạo Hóa là rõ ràng hơn, khác biệt hơn.

Khi Allah Tối Cao cho biết rằng Ngài ngự trị trên ngai vương của Ngài. Thấy rõ, từ ngự trị mang ý nghĩa rõ ràng ai ai cũng biết, nhưng đối với Allah ngự trị như thế nào là điều không được biết, bởi sự thật luôn có sự khác biệt giữa tất cả tạo vật, tất nhiên là việc ngồi trên ghế khác với ngồi trên kiệu đặt trên lưng lạc đà, đó là sự khác biệt giữa tạo vật với nhau là thế, thì sự khác biệt giữa tạo vật với Đấng Tạo Hóa là rõ ràng hơn, khác biệt hơn.

Đức tin nơi Allah Tối Cao dựa theo những gì chúng tôi mô tả mang lại nhiều điều giá trị như sau:

1- Chứng thực Tawhid (thuyết độc tôn Allah Tối Cao), theo đó sẽ không hi vọng, sợ hãi và thờ phượng ngoài Ngài.

2- Sự hoàn hảo của tình yêu và sự tôn vinh Allah Tối Cao phù hợp với những Danh xưng tốt đẹp nhất và những thuộc tính tối cao của Ngài.

3- Chứng thực sự thờ phượng là tuân theo điều Ngài sai khiến và tránh xa điều Ngài ngăn cấm.

*

Đức tin nơi các Thiên Thần

Thiên Thần là một thế giới vô hình, là những tạo vật, là những tôi tớ của Allah Tối Cao, họ hoàn toàn không có những đặc điểm của quyền năng tạo hóa của một Đấng Tối Cao hay đáng được tôn thờ gì cả, Allah Tối Cao đã tạo ra họ từ ánh sáng, bắt buộc họ hoàn toàn phục tùng mệnh lệnh của Ngài, và ban cho họ sức mạnh thực thi theo mệnh lệnh. Allah Tối Cao phán:

وَلَهُ مَنْ فِي السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَنْ عِنْدَهُ لَا يَسْتَكْبِرُونَ عَنْ عِبَادَتِهِ وَلَا يَسْتَحْسِرُونَ
(19) يُسَبِّحُونَ اللَّيْلَ وَالنَّهَارَ لَا يَفْتُرُونَ

{Và bất cứ ai ở nơi Ngài (các Thiên Thần) đều không ngạo mạn và không biết mệt mỏi trong việc thờ phượng Ngài. (20) Họ không ngừng ca tụng và tán dương Ngài cả đêm lẫn ngày (không biết chán nản).} [chương 21 – Al-Ambiya: 19, 20].

Số lượng họ rất đông, chỉ Allah Tối Cao mới có thể đếm hết được họ. Điều đó đã được chứng minh trong hai bộ Sahih từ Hadith của Anas - cầu xin Allah hài lòng về ông - trong câu chuyện về đêm Isra và Me'raj, Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – được đưa lên Ngôi đền trên trời tên là Baitul Ma'mur, cứ mỗi một ngày có đến 70 ngàn Thiên Thần vào hành lễ Salah, nếu họ rời đi, họ sẽ không quay trở lại lần nào khác nữa.

Đức tin nơi các Thiên Thần gồm bốn điều:

Một: Tin vào sự tồn tại của họ.

Hai: Tin vào các tên gọi mà chúng ta đã biết như Jibril, còn ai mà chúng ta không biết các tên gọi của họ thì chúng ta tin chung hết tất cả vào họ.

Ba: Tin vào các đặc tính về họ, như Jibril, Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – kể rằng Người đã thấy hình dạng thật của Jibril, gồm có 600 cánh che kín cả trời đất.

Theo mệnh lệnh của Allah Tối Cao, Thiên Thần có thể biến hóa thành hình dạng người đàn ông, như Jibril đã từng như thế, khi ông được Allah Tối Cao cử phái đi gặp Maryam thì Jibril đã biến dạng thành người đàn ông bình thường; Jibril cũng đã đến ngồi trước mặt của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trước sự chứng kiến của nhiều vị Sahabah. Jibril xuất hiện dưới hình dạng là người đàn ông có mái tóc đen óng, quần áo trắng tinh, không phải là người từ phương xa mới đến, không ai biết về ông là ai, ông ngồi áp sát hai đầu gối mình với hai đầu gối của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và đặt hai bàn tay lên hai đùi, ông hỏi Người về Islam, đức tin, Ehsan, các dấu hiệu Ngày Tận Thế; tất cả đều được Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trả lời chi tiết, rồi ông ra đi mất dạng. Sau đó Thiên Sứ mới nói: “Đó là Jibril, đến để dạy các người về tôn giáo của mình.”

Tương tự, các Thiên Thần đã từng được Allah Tối Cao gửi đến gặp các vị Thiên Sứ của Allah như Ibrahim, Lut đều dưới hình dạng người đàn ông bình thường.

Bốn: Trong các đức tin nơi Thiên Thần là tin vào trách nhiệm mà mỗi Thiên Thần được giao phó theo mệnh lệnh của Allah Tối Cao như tụng niệm, thờ phượng Ngài suốt ngày đêm không chán nản, không thờ ơ.

Có một số được giao cho nhiệm vụ riêng biệt.

Thí dụ như Jibril trung thực đảm trách truyền đạt lời mặc khải của Allah Tối Cao đến các vị Nabi và các vị Thiên Sứ.

Như Mikael đảm trách việc ban mưa và thảo mộc.

Như Israfil đảm trách thổi còi sừng thiết lập Ngày Tận Thế và phục sinh vạn vật sống lại.

Như Thần Chết đảm trách việc rút hồn lúc con người hết tuổi thọ.

Như Maalik đảm trách về lửa, và cai quản Hỏa ngục.

Như các Thiên Thần đảm trách việc thai nghén trong tử cung, khi thai nhi đủ 4 tháng tuổi, Allah phái một Thiên Thần đến giao định mệnh cho thai nhi đó gồm bốn điều: Bổng lộc, tuổi thọ, việc làm, hạnh phúc hoặc bất hạnh.

Như các Thiên Thần đảm trách việc ghi lưu mọi việc làm của con người, mỗi một người có hai Thiên Thần đi theo, một ở bên phải và một ở bên trái.

Như các Thiên Thần đảm trách việc tra hỏi người chết sau khi chôn vào ngôi mộ; lúc đó có hai Thiên Thần đến hỏi người đó về Thượng Đế của y, tôn giáo của y và Nabi của y.

Đức tin vào các Thiên Thần mang lại nhiều thành quả giá trị, gồm:

Thứ nhất: Nhận thức về sự vĩ đại của Allah Tối Cao, sức mạnh và quyền năng của Ngài, bởi sự vĩ đại của tạo vật cho thấy sự vĩ đại của Đấng Tạo Hóa.

Thứ hai: Tạ ơn Allah Tối Cao vì Ngài đã bảo hộ con cháu của Adam (loài người), khi mà Ngài đã phái những Thiên Thần bảo vệ họ, ghi lưu mọi việc làm của họ và nhiều lợi ích khác của họ.

Thứ ba: Tình yêu của các Thiên Thần đối với trách nhiệm mình được giao phó là hình thức thờ phượng Allah Tối Cao.

Có một nhóm lệch lạc phủ nhận rằng các Thiên Thần là cơ thể, họ nói: “Chẳng qua họ là sự tượng trưng của sức mạnh tốt lành vốn có trong các tạo vật.” Đây quả là sự phủ nhận Kinh Qur’an của Allah, Sunnah của Thiên Sứ của Ngài – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và Ijma’ (sự đồng thuận) của tín đồ Muslim.

Allah Tối Cao phán:

الْحَمْدُ لِلَّهِ فَاطِرِ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ جَاعِلِ الْمَلَائِكَةِ رُسُلًا أُولِي أَجْنِحَةٍ مَثْنَى وَثُلَاثَ وَرُبَاعَ يَزِيدُ فِي الْخَلْقِ مَا يَشَاءُ إِنَّ اللَّهَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ

{Alhamdulillah, Đấng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất; Ngài đã chỉ định các Thiên Thần làm các Sứ Giả (của Ngài), họ sở hữu những chiếc cánh: hai, ba, hoặc bốn. Ngài thêm vào sự tạo hóa bất cứ thứ gì Ngài muốn. Quả thật, Allah là Đấng Toàn Năng trên tất cả mọi thứ.} [chương 35 – Fatir: 1].

Allah phán:

وَلَوْ تَرَىٰ إِذِ يَتَوَفَّى الَّذِينَ كَفَرُوا الْمَلَائِكَةُ يَضْرِبُونَ وُجُوهَهُمْ وَأَدْبَارَهُمْ وَذُوقُوا عَذَابَ الْحَرِيقِ

{Giá như Người (hỡi Thiên Sứ) thấy được cảnh tượng khi các Thiên Thần bắt hồn những kẻ vô đức tin bằng cách đánh vào mặt và lưng của chúng} [chương 8 – Al-Anfal: 50].

Đấng Tối Cao phán:

وَمَنْ أَظْلَمُ مِمَّنِ افْتَرَىٰ عَلَى اللَّهِ كَذِبًا أَوْ قَالَ أُوحِيَ إِلَيَّ وَلَمْ يُوحَ إِلَيْهِ شَيْءٌ وَمَنْ قَالَ سَأُنْزِلُ مِثْلَ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ وَلَوْ تَرَىٰ إِذِ الظَّالِمُونَ فِي غَمَرَاتِ الْمَوْتِ وَالْمَلَائِكَةُ بَاسِطُو أَيْدِيهِمْ أَخْرِجُوا أَنْفُسَكُمُ الْيَوْمَ تُجْزَوْنَ عَذَابَ الْهُونِ بِمَا كُنْتُمْ تَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ غَيْرَ الْحَقِّ وَكُنْتُمْ عَنْ آيَاتِهِ تَسْتَكْبِرُونَ

{Và nếu Người (hỡi Thiên Sứ) có thể nhìn thấy cảnh tượng của những kẻ làm điều sai quấy giãy giụa đau đớn vào lúc sắp chết khi các Thiên

Thần đưa tay rút hồn của họ, bảo: “Hãy ra khỏi thể xác của các ngươi”} [chương 6 – Al-An’am: 93].

Đấng Tối Cao phán:

وَلَا تَنْفَعُ الشَّفَاعَةُ عِنْدَهُ إِلَّا لِمَنْ أَذِنَ لَهُ حَتَّىٰ إِذَا فُزِّعَ عَنْ قُلُوبِهِمْ قَالُوا مَاذَا قَالَ رَبُّكُمْ قَالُوا الْحَقُّ وَهُوَ الْعَلِيُّ الْكَبِيرُ

{mãi đến khi lòng của họ hết sợ thì họ mới dám lên tiếng hỏi (đại Thiên Thần Jibril): “Thượng Đế của quý vị phán điều gì vậy?” (Jibril) đáp: “Ngài phán điều Chân Lý bởi vì Ngài là Đấng Tối Cao, Vĩ Đại.”} [chương 34 – Saba: 23].

Allah phán về cư dân trong Thiên Đàng:

جَنَّاتُ عَدْنٍ يَدْخُلُونَهَا وَمَنْ صَلَحَ مِنْ آبَائِهِمْ وَأَزْوَاجِهِمْ وَذُرِّيَّاتِهِمْ وَالْمَلَائِكَةُ يَدْخُلُونَ عَلَيْهِمْ مِنْ كُلِّ بَابٍ (23) سَلَامٌ عَلَيْكُمْ بِمَا صَبَرْتُمْ فَنِعْمَ عُقْبَى الدَّارِ

{Và các Thiên Thần đi vào chúc mừng họ từ mỗi cánh cổng. (24) “Sự bằng an và phúc lành dành cho quý vị bởi những gì mà quý vị đã kiên nhẫn chịu đựng (trên thế gian). Thật là một kết cục tốt đẹp và hồng phúc!”} [chương 13 – Ar-Ra’d: 23, 24].

Trong Sahih Al-Bukhari, từ ông Abi Huroiroh - cầu xin Allah hài lòng về ông - dẫn lời của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Khi Allah thương một nô lệ, Ngài gọi Jibril bảo: Quả thật, Allah thương yêu người đó, người cũng hãy thương yêu y đi, thế là Jibril thương yêu người đó. Rồi Jibril gọi toàn bộ Thiên Thần trên trời bảo: Quả thật, Allah thương yêu người đó, các ngươi hãy thương yêu y đi, thế là toàn bộ Thiên Thần trên trời thương yêu người đó, sau đó Allah làm cho mọi người (những người có đức tin) trên trái đất đều thương yêu y}.

Cũng trong Sahih này, từ ông Abi Huroiroh - cầu xin Allah hài lòng về ông - dẫn lời của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Vào ngày thứ sáu, tại mỗi cửa vào Masjid đều có các Thiên Thần gác, họ

viết tên những ai vào Masjid theo thứ tự trước sau. Khi Imam ngồi lên bục giảng, các Thiên Thần gấp sổ lại mà đến ngồi lắng nghe thuyết giảng}.

Những văn bản này nói rõ ràng rằng các Thiên Thần là có cơ thể chứ không phải sức mạnh tinh thần, như những người lệch lạc đã nói. Dựa theo các văn bản này là sự thống nhất của toàn tín đồ Muslim.

*

Đức tin nơi các Kinh Sách

Al-Kutub: Số nhiều của (Kitab) có ý nghĩa (được ghi chép).

Các Kinh Sách muốn nhắc ở đây là những Kinh Sách mà Allah Tối Cao đã ban xuống cho các Thiên Sứ của Ngài như một lòng thương xót dành cho toàn nhân loại, như một chỉ đạo hướng dẫn họ, nhờ đó mà họ chạm được niềm hạnh phúc ở trần gian và Đời Sau.

Đức tin nơi các Kinh Sách bao gồm bốn điều sau:

Thứ nhất: Tin rằng các Kinh Sách được ban xuống thực sự đến từ nơi Allah.

Thứ hai: Là tin vào các tên gọi của Kinh Sách: Như Kinh Qur'an được ban xuống cho Muhammad – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –, Kinh Tawrah (Cựu Ước) được ban xuống cho Musa (Mô-i-sê), Kinh Injil (Tân Ước) được ban xuống cho Ysa (Giê-su), Kinh Zabur (Thiên Thi) được ban xuống cho Dawood (David), còn những Kinh Sách không biết rõ về tên gọi thì chúng ta tin chung chung.

Thứ ba: Tin vào những gì đúng với thông tin trong chúng, chẳng hạn như thông tin của Qur'an, và tin vào những gì không bị chỉnh sửa hoặc bóp méo trong các Kinh Sách trước đây.

Thứ tư: Làm theo các giáo luật vẫn chưa bị xóa bỏ, bằng lòng và chấp nhận tất cả, cho dù chúng ta có hiểu được giá trị của nó hay không. Tuy nhiên, tất cả Kinh Sách trước đều bị thay thế bởi Kinh Qur'an. Allah Tối Cao phán:

وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ فَاحْكُم بَيْنَهُمْ بِمَا أَنْزَلَ اللَّهُ وَلَا تَتَّبِعْ أَهْوَاءَهُمْ عَمَّا جَاءَكَ مِنَ الْحَقِّ لِكُلِّ جَعَلْنَا مِنْكُمْ شِرْعَةً وَمِنْهَاجًا وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ لَجَعَلَكُمْ أُمَّةً وَاحِدَةً وَلَكِنْ لِيَبْلُوَكُمْ فِي مَا آتَاكُمْ فَاسْتَبِقُوا الْخَيْرَاتِ إِلَى اللَّهِ مَرْجِعُكُمْ جَمِيعًا فَيُنَبِّئُكُمْ بِمَا كُنْتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ

{TA (Allah) đã ban xuống cho Người (Thiên Sứ) Kinh (Qur'an) bằng sự thật. Nó chứng thực lại mọi điều có trong Kinh Sách trước đây cũng như bảo tồn (nội dung) trong các Kinh Sách đó.} [chương 5 – Al-Ma-idah: 48] (nghĩa là phân xử theo Nó).

Dựa trên điều này: không được phép phân xử dựa trên bất kỳ giáo luật nào trong những Kinh Sách trước đây ngoại trừ những giáo luật đó xác thực và được Qur'an chấp thuận.

Đức tin nơi các Kinh Sách mang lại nhiều thành quả tốt đẹp, như:

Thành quả đầu tiên: Biết được sự bảo vệ của Allah Tối Cao dành cho đám bầy tôi của Ngài, khi Ngài ban xuống cho mỗi cộng đồng một Kinh Sách hướng dẫn họ.

Thành quả thứ hai: Biết được sự sáng suốt của Allah Tối Cao khi Ngài thiết lập cho mỗi cộng đồng phù hợp với từng hoàn cảnh của họ, Allah Tối Cao phán:

وَأَنْزَلْنَا إِلَيْكَ الْكِتَابَ بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ فَاحْكُم بَيْنَهُم بِمَا أَنْزَلَ اللَّهُ وَلَا تَتَّبِعْ أَهْوَاءَهُمْ عَمَّا جَاءَكَ مِنَ الْحَقِّ لِكُلِّ جَعَلْنَا مِنْكُمْ شِرْعَةً وَمِنْهَاجًا وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ لَجَعَلَكُمْ أُمَّةً وَاحِدَةً وَلَكِنْ لِيَبْلُوَكُمْ فِي مَا آتَاكُمْ فَاسْتَبِقُوا الْخَيْرَاتِ إِلَى اللَّهِ مَرْجِعُكُمْ جَمِيعًا فَيُنَبِّئُكُمْ بِمَا كُنْتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ

{TA đã qui định cho mỗi (cộng đồng) trong các người một hệ thống luật pháp và một lễ lối riêng biệt.} [chương 5 – Al-Ma-idah: 48].

Thành quả thứ ba: Biết tạ ơn về hồng ân của Allah trong điều đó.

*

Đức tin nơi các Thiên Sứ:

Ar-Rusul: số nhiều của (Rosul) có nghĩa là :(được gửi đi) tức một người được gửi đi để truyền đạt một điều gì đó.

Ý nghĩa Thiên Sứ: Là người được Allah thiên khai cho bộ giáo luật và ra lệnh truyền đạt lại nó.

Vị Thiên Sứ đầu tiên là Nuh – ‘A lai his sa lam – và người cuối cùng là Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.

Allah Tối Cao phán:

إِنَّا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ كَمَا أَوْحَيْنَا إِلَى نُوحٍ وَالنَّبِيِّينَ مِنْ بَعْدِهِ وَأَوْحَيْنَا إِلَى إِبْرَاهِيمَ وَإِسْمَاعِيلَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ وَالْأَسْبَاطِ وَعِيسَى وَأَيُّوبَ وَيُونُسَ وَهَارُونَ وَسُلَيْمَانَ وَآتَيْنَا دَاوُودَ زَبُورًا

{TA thực sự đã mặc khải cho Người (Thiên Sứ Muhammad) giống như việc TA đã mặc khải cho Nuh và các vị Nabi sau Y} [chương 4 – An-Nisa: 163].

Trong Sahih Al-Bukhari, từ ông Anas bin Malik - cầu xin Allah hài lòng về ông - kể về lời biện hộ của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: {Khi mọi người tìm đến Adam để nhờ Người biện hộ cho họ

thì Người từ chối mà bảo: Các con hãy đi tìm Nuh, vị Thiên Sứ đầu tiên được Allah cử phái.) rồi kể hết Hadith.

Allah Tối Cao phán về Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِنْ رِجَالِكُمْ وَلَكِنْ رَسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ وَكَانَ اللَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمًا

{Muhammad không phải là cha của bất kỳ ai trong số những người đàn ông của các người mà Y chính là vị Thiên Sứ của Allah và là vị Nabi cuối cùng.} [chương 33 – Al-Ahzab: 40].

Không một cộng đồng nào bị bỏ sót từ một vị Thiên Sứ do Allah Tối Cao gửi đến mang theo một bộ luật riêng biệt đến với họ, hoặc cử đến một vị Nabi kế thừa vị Thiên Sứ trước đó để tái dựng lại bộ luật đã bị lưu mờ. Allah Tối Cao phán:

وَلَقَدْ بَعَثْنَا فِي كُلِّ أُمَّةٍ رَسُولًا أَنْ اعْبُدُوا اللَّهَ وَاجْتَنِبُوا الطَّاغُوتَ فَمِنْهُمْ مَنْ هَدَى اللَّهُ وَمِنْهُمْ مَنْ حَقَّتْ عَلَيْهِ الضَّلَالَةُ فَسِيرُوا فِي الْأَرْضِ فَانظُرُوا كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الْمُكْذِبِينَ

{Quả thật, TA (Allah) đã gửi đến mỗi cộng đồng một vị Sứ Giả (để nói với họ): “Các người hãy thờ phượng một mình Allah và tránh xa tà thần.”} [chương 16 – An-Nahl: 36].

Đấng Tối Cao phán:

إِنَّا أَرْسَلْنَاكَ بِالْحَقِّ بَشِيرًا وَنَذِيرًا وَإِنْ مِنْ أُمَّةٍ إِلَّا خَلَا فِيهَا نَذِيرٌ

{Và không một cộng đồng nào mà lại không có một Người cảnh báo được cử phái đến với họ.} [chương 35 – Fatir: 24].

Đấng Tối Cao phán:

إِنَّا أَنْزَلْنَا التَّوْرَةَ فِيهَا هُدًى وَنُورٌ يَحْكُمُ بِهَا النَّبِيُّونَ الَّذِينَ أَسْلَمُوا لِلَّذِينَ هَادُوا وَالرَّبَّانِيُّونَ وَالْأَحْبَارُ بِمَا اسْتُحْفِظُوا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ وَكَانُوا عَلَيْهِ شُهَدَاءَ فَلَا تَخْشَوُا النَّاسَ وَاخْشَوُا اللَّهَ وَلَا تَشْتَرُوا بِآيَاتِي ثَمَنًا قَلِيلًا وَمَنْ لَمْ يَحْكَمْ بِمَا أَنْزَلَ اللَّهُ فَأُولَئِكَ هُمُ الْكَافِرُونَ

{Quả thật, TA đã ban xuống Kinh Tawrah (cho Musa – Mô-i-sê), trong đó có nguồn chỉ đạo và ánh sáng (cho dân Israel). Các vị Nabi phục tùng mệnh lệnh (của Allah), những người Do Thái} [chương 5 – Al-Ma-idah: 44].

Các vị Thiên Sứ vốn là người phàm, là tạo vật, Họ không có đặc quyền gì về thống trị hay đáng được thờphượng. Allah Tối Cao phán về Nabi Muhammad của Ngài, vị lãnh đạo của giới Thiên Sứ và là vị Thiên Sứ danh giá nhất đối với Allah:

قُلْ لَا أَمْلِكُ لِنَفْسِي نَفْعًا وَلَا ضَرًّا إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ وَلَوْ كُنْتُ أَعْلَمُ الْغَيْبِ لَاسْتَكْتَرْتُ مِنَ الْخَيْرِ وَمَا مَسَّنِيَ السُّوءُ إِنْ أَنَا إِلَّا نَذِيرٌ وَبَشِيرٌ لِّقَوْمٍ يُؤْمِنُونَ

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Ta không có quyền năng chi phối điều lợi hoặc điều hại cho bản thân mình ngoại trừ những gì Allah muốn. Nếu Ta thực sự biết điều vô hình thì Ta đã thu gom cho bản thân mình nhiều điều tốt đẹp và đã không có bất kỳ điều xấu nào chạm đến Ta. Quả thật, Ta chỉ là một người cảnh báo (về Hỏa Ngục) và một người báo tin mừng (về Thiên Đàng) cho những người có đức tin.”} [chương 7 – Al-‘Araf: 188].

Đấng Tối Cao phán:

قُلْ إِنِّي لَا أَمْلِكُ لَكُمْ ضَرًّا وَلَا رَشَدًا (21) قُلْ إِنِّي لَنْ يُجِيرَنِي مِنَ اللَّهِ أَحَدٌ وَلَنْ أَجِدَ مِنْ دُونِهِ مُلْتَحَدًا

{(21) Người hãy nói với chúng: “Ta thực sự không nắm trong tay (quyền năng) gây tổn hại cho các người cũng như Ta (không nắm quyền) hướng dẫn các người.” (22) Người hãy nói với chúng: “Thật vậy, (nếu Ta không vâng lời Allah) thì chắc chắn sẽ không một ai có thể cứu được Ta khỏi (hình phạt của) Allah; và ngoài Ngài, Ta sẽ không bao giờ tìm được một nơi nương thân nào khác.”} [chương 72 – Al-Jinn: 21, 22].

Tất nhiên, tất cả Thiên Sứ vốn là con người nên không tránh khỏi: bệnh tật, chết chóc, nhu cầu ăn uống, v.v ... Allah nhắc về lời kể của

Ibrahim (Apraham) khi miêu tả về Thượng Đế Tối Cao của Người đã ban cho Người:

وَالَّذِي هُوَ يُطْعِمُنِي وَيَسْقِينِي (79) وَإِذَا مَرِضْتُ فَهُوَ يَشْفِينِي (80) وَالَّذِي يُمِيتُنِي ثُمَّ يُحْيِينِي

{(79) “Ngài là Đấng đã cho Ta ăn và cho Ta uống.” (80) “Khi Ta bệnh thì Ngài là Đấng cho Ta khỏi bệnh.” (81) “Ngài là Đấng làm cho Ta chết rồi làm cho Ta sống lại.”} [chương 26 – Ash-Shu’ara: 79 – 81].

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Chẳng qua Ta cũng là người phạm như các người, Ta quên như các người quên vậy. Bởi thế, khi thấy Ta quên, các người hãy nhắc Ta.}

Allah Tối Cao đã mô tả hình thức thờ phượng của họ dành cho Ngài là trên đỉnh điểm của sự thờ phượng và trong bối cảnh ca ngợi họ. Đấng Tối Cao ca ngợi Nuh – ‘A lai his sa lam –:

ذُرِّيَّةَ مَنْ حَمَلْنَا مَعَ نُوحٍ إِنَّهُ كَانَ عَبْدًا شَكُورًا

{Quả thật, Y (Nuh) là một người bề tôi biết ơn.} [chương 17 – Al-Isra: 3].

Ngài ca ngợi Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

تَبَارَكَ الَّذِي نَزَّلَ الْفُرْقَانَ عَلَى عَبْدِهِ لِيَكُونَ لِلْعَالَمِينَ نَذِيرًا

{Hồng phúc thay Đấng đã ban xuống Tiêu Chuẩn phân biệt phúc tội cho người bề tôi (Muhammad) của Ngài để Y làm vị cảnh báo cho muôn loài.} [chương 25 – Al-Furqan: 1].

Ngài ca ngợi Ibrahim, Ishaq và Ya’qub – ‘A lai hi mus sa lam –:

وَاذْكُرْ عِبَادَنَا إِبْرَاهِيمَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ أُولِيَ الْأَيْدِي وَالْأَبْصَارِ (45) إِنَّا أَخْلَصْنَاهُمْ بِخَالِصَةٍ ذِكْرَى الدَّارِ (46) وَإِنَّهُمْ عِنْدَنَا لَمِنَ الْمُصْطَفَيْنِ الْأَخْيَارِ

{(45) Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nhớ đến những người bề tôi của TA, Ibrahim, Is-haaq và Ya’qub. Họ là những người cương nghị và có cái nhìn

thấu đáo sự việc. (46) Quả thật, TA đã chọn họ làm những người hết lòng tưởng nhớ Ngôi nhà (ở Đời Sau). (47) Đối với TA, họ thực sự là những thành phần ưu tú được tuyển chọn.} [chương 38 – Sad: 45 - 47].

Ngài ca ngợi Ysa con trai Maryam:

إِنْ هُوَ إِلَّا عَبْدٌ أَنْعَمْنَا عَلَيْهِ وَجَعَلْنَاهُ مِثْلًا لِبَنِي إِسْرَائِيلَ

{(Ysa) chỉ là một người bề tôi (của TA). TA đã ban ân cho Y (khi cử phái Y làm Sứ Giả của TA) và lấy Y làm một tấm gương cho con cháu của Israel.} [chương 43 – Az-Zukhruf: 59].

Đức tin vào các Thiên Sứ, gồm bốn điều sau:

Điều thứ nhất: Tin rằng Thông Điệp của Họ là thật đến từ Allah Tối Cao, vì vậy bất cứ ai phủ nhận Thông Điệp của một người trong số Họ là xem như y đã phủ nhận tất cả Họ, như Allah Tối Cao đã phán:

كَذَّبَتْ قَوْمُ نُوحٍ الْمُرْسَلِينَ

{Người dân của Nuh đã chối bỏ tất cả Thiên Sứ (của Allah).} (chương 26 – Ash-Shu'ara: 105). Allah đã qui cho người dân của Nuh tội phủ nhận toàn bộ Thiên Sứ của Ngài mặc dù tại thời điểm người dân phủ nhận sứ mạng chỉ có mỗi Nuh duy nhất. Dựa trên điều này, những người Cơ đốc giáo đã phủ nhận Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, và không đi theo Người là họ đã phủ nhận luôn cả Masih Ysa con trai Maryam, và cũng không tuân theo Người bao giờ, nhất là vì Người đã báo trước cho họ biết về Muhammad là Thiên Sứ kế nhiệm được gửi đến cho họ. Allah sẽ cứu vớt họ khỏi lệch lạc và hướng dẫn họ đến với con đường ngay chính. Điều thứ hai: Tin vào tên gọi của những ai mà chúng ta đã biết về tên của Họ như Muhammad, Ibrahim, Musa, Ysa, Nuh – ‘A lai hi mus sa lam –. Đây là năm vị Thiên Sứ ưu tú nhất trong tất cả Thiên Sứ. Allah đã nhắc đến Họ hai lần trong Qur'an, trong lời phán của Ngài:

وَإِذْ أَخَذْنَا مِنَ النَّبِيِّينَ مِيثَاقَهُمْ وَمِنْكَ وَمِنْ نُوحٍ وَإِبْرَاهِيمَ وَمُوسَى وَعِيسَى ابْنِ مَرْيَمَ
وَأَخَذْنَا مِنْهُم مِّيثَاقًا غَلِيظًا

{Người (hỡi Thiên Sứ, hãy nhớ lại) khi TA (Allah) giao ước với các vị
Nabi và với Người, với Nuh, với Ibrahim, với Musa và với Ysa con trai
của Maryam, TA đã giao ước bằng cuộc giao ước trịnh trọng.} (chương
33 – Al-Ahzab: 7)

شَرَعَ لَكُمْ مِنَ الدِّينِ مَا وَصَّى بِهِ نُوحًا وَالَّذِي أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ وَمَا وَصَّيْنَا بِهِ إِبْرَاهِيمَ
وَمُوسَى وَعِيسَى أَنْ أَقِيمُوا الدِّينَ وَلَا تَتَفَرَّقُوا فِيهِ كَبُرَ عَلَى الْمُشْرِكِينَ مَا تَدْعُوهُمْ إِلَيْهِ اللَّهُ
يَجْتَبِي إِلَيْهِ مَنْ يَشَاءُ وَيَهْدِي إِلَيْهِ مَنْ يُنِيبُ

{Ngài đã ban hành cho các người tôn giáo (Islam) mà Ngài đã truyền
xuống cho Nuh. Và những gì TA đã mặc khải cho Người (hỡi Thiên Sứ)
cũng chính là những gì TA đã truyền cho Ibrahim, cho Musa và cho Ysa,
(đó là): “Các người hãy thiết lập tôn giáo và chớ phân chia thành giáo
phái trong đó”. Thật khó khăn cho những người thờ đa thần chấp nhận
điều Người mời gọi họ. Allah muốn chọn người nào hướng về Ngài là
tùy ý Ngài và Ngài hướng dẫn về với Ngài người nào biết quay về sám
hối (với Ngài).} (chương 42 – Ash-Shura: 13). Đối với những người mà
chúng ta không biết tên trong số họ, thì chúng ta phải tin chung vào
tất cả, Allah Tối Cao phán:

وَلَقَدْ أَرْسَلْنَا رُسُلًا مِنْ قَبْلِكَ مِنْهُمْ مَنْ قَصَصْنَا عَلَيْكَ وَمِنْهُمْ مَنْ لَمْ نَقْصُصْ عَلَيْكَ وَمَا
كَانَ لِرَسُولٍ أَنْ يَأْتِيَ بِآيَةٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ فَإِذَا جَاءَ أَمْرُ اللَّهِ فُضِيَ بِالْحَقِّ وَخَسِرَ هُنَالِكَ
الْمُبْطِلُونَ

{Quả thật, TA đã cử các Sứ Giả đến với nhân loại trước Người (hỡi
Thiên Sứ). Trong số đó có người TA đã kể cho Người câu chuyện của Họ
và có người TA đã không kể cho Người.} (chương 40 – Ghafir: 78).

Điều thứ ba: Tin vào những thông tin chính xác từ Họ.

Điều thứ tư: Tuân thủ theo bộ giáo luật của những vị Thiên Sứ
được phái đến với chúng ta trong số Họ, và Người là vị Thiên Sứ cuối

cùng, Muhammad, Người được phái đến với toàn thể loài người.
Allah Tối Cao phán:

فَلَا وَرَبِّكَ لَا يُؤْمِنُونَ حَتَّىٰ يُحَكِّمُوكَ فِيمَا شَجَرَ بَيْنَهُمْ ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنفُسِهِمْ حَرَجًا مِّمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا تَسْلِيمًا

{TA xin thề với Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad), họ sẽ không có đức tin thực sự cho đến khi nào họ tự đến yêu cầu Người phân xử việc tranh chấp giữa họ rồi không cảm thấy trong lòng uất ức về quyết định của Người và họ hoàn toàn chịu qui phục.} (chương 4 – An-Nisa: 65).

Đức tin vào các Thiên Sứ mang lại nhiều thành quả
tuyệt vời sau:

Đầu tiên: Biết được lòng thương xót của Allah Tối Cao và sự bảo vệ của Ngài đối với các bầy tôi của Ngài; khi mà Ngài phái các Thiên Sứ đến với họ, để hướng dẫn họ đến con đường ngay chính của Ngài, hướng dẫn họ cách thờ phượng Ngài, bởi dựa vào trí tuệ con người không sao nhận biết được cách thờ phượng đó.

Thứ hai: Tạ ơn Allah trước đại hồng ân to lớn này.

Thứ ba: Yêu mến các vị Thiên Sứ – ‘A lai hi mus sa lam – tôn trọng họ, ca ngợi họ về những điều phù hợp với họ; bởi họ là các Sứ Giả của Allah Tối Cao, và bởi vì họ thờ phượng Ngài, truyền đạt thông điệp của Ngài, và khuyên răn đám bầy tôi của Ngài.

Những kẻ ngoan cố đã phủ nhận các Thiên Sứ của họ, cho rằng Thiên Sứ của Allah Tối Cao không thể là con người! Allah đã kể về lời khẳng định này của họ và rồi Ngài bác bỏ ngay lập tức bằng lời phán:

وَمَا مَنَعَ النَّاسَ أَنْ يُؤْمِنُوا إِذْ جَاءَهُمُ الْهُدَىٰ إِلَّا أَنْ قَالُوا أَبَعَثَ اللَّهُ بَشَرًا رَسُولًا (94) قُلْ لَوْ كَانَ فِي الْأَرْضِ مَلَائِكَةٌ يَمْشُونَ مُطْمَئِنِّينَ لَنَزَّلْنَا عَلَيْهِمْ مِنَ السَّمَاءِ مَلَكًا رَسُولًا

{(94) Chẳng có điều gì ngăn cản loài người tin tưởng khi sự Chỉ Đạo đến với họ ngoài việc họ thối mắc: “Lẽ nào Allah lại phái một người phạm làm Sứ Giả (của Ngài) ư?!” (95) Người (hỡi Thiên Sứ) hãy đáp (lại họ): “Nếu như trên mặt đất có các vị Thiên Thần ung dung đi lại thì chắc chắn TA (Allah) đã phái một Thiên Thần từ trên trời xuống làm Sứ Giả rồi.”} (chương 17 – Al-Isra: 94, 95).

Vì vậy, Allah Tối Cao đã phản biện lại lời tuyên bố này rằng Sứ Giả phải là con người; bởi vì họ được phái đến với cư dân sinh sống trên mặt đất và họ là con người, và nếu như cư dân sinh sống trên mặt đất là Thiên Thần là Allah đã phái Thiên Thần từ trời xuống làm Sứ Giả để giống như họ. Theo cách này, Allah đã kể về những người không tin các Thiên Sứ, họ đã nói:

قَالَتْ رُسُلُهُمْ أَفِى اللَّهِ شَكٌّ فَأَطِرِ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ يَدْعُوكُمْ لِيَغْفِرَ لَكُمْ مِنْ ذُنُوبِكُمْ وَيُخْرِجَكُمْ إِلَى أَجَلٍ مُّسَمًّى قَالُوا إِنْ أَنْتُمْ إِلَّا بَشَرٌ مِثْلُنَا تُرِيدُونَ أَنْ تَصُدُّونَا عَمَّا كَانَ يَعْبُدُ آبَاؤُنَا فَأْتُونَا بِسُلْطَانٍ مُّبِينٍ (10) قَالَتْ لَهُمْ رُسُلُهُمْ إِنْ نَحْنُ إِلَّا بَشَرٌ مِثْلُكُمْ وَلَكِنَّ اللَّهَ يَمُنُّ عَلَى مَنْ يَشَاءُ مِنْ عِبَادِهِ وَمَا كَانَ لَنَا أَنْ نَأْتِيَكُمْ بِسُلْطَانٍ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ وَعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ

“‘Các người thật ra cũng chỉ là con người phạm tục như bọn ta. Các người muốn ngăn cản bọn ta thờ phượng những thần linh mà ông bà cha mẹ của bọn ta đã thờ phượng ư? Vậy thì các người hãy cho bọn ta xem một thẩm quyền rõ ràng (để khẳng định sự mạng của các người là thật đi nào).” (11) Các Sứ Giả của chúng nói với chúng: “Đúng vậy, chúng tôi vốn cũng chỉ là những người phạm như các người, tuy nhiên, Allah muốn ban ân huệ cho người nào trong đám bầy tôi của Ngài là tùy ý Ngài. Và chúng tôi không thể mang đến cho các người bất cứ thẩm quyền nào trừ khi Allah cho phép} (chương 14 – Ibrahim: 10, 11).

*

Đức tin nơi Ngày cuối cùng

Ngày Cuối Cùng là Ngày Tận Thế, Ngày mà loài người được phục sinh sống lại để thanh toán và thưởng phạt.

Nó được gọi như vậy; bởi vì không có ngày nào sau đó; đó là Ngày mà người dân Thiên Đàng định cư mãi trong nhà của họ, và người dân của Hỏa Ngục bị giam cầm mãi trong chốn ở của họ.

Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng, gồm ba điều sau:

Điều thứ nhất: Niềm tin vào sự phục sinh: Đó là hồi sinh con người sống lại từ cõi chết khi mà tiếng còi thứ hai được thổi lên; theo đó, toàn bộ loài người sẽ sống lại để trình diện Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật, họ đi chân trần không mang giày, khỏa thân không gì che thân, không cắt da qui đầu, Allah Tối Cao phán:

يَوْمَ نَطْوِي السَّمَاءَ كَطَيِّ السِّجِلِ لِلْكِتَابِ كَمَا بَدَأْنَا أَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيدُهُ وَعَدًا عَلَيْنَا إِنَّا كُنَّا فَاعِلِينَ

{Giống như TA đã khởi tạo nó lần đầu, một Lời Hứa ràng buộc TA phải thực hiện. TA chắc chắn sẽ làm điều đó.} (chương 21 – Al-Ambiya: 104).

Sự phục sinh là một chân lý thật sự được xác định bởi Qur'an, Sunnah và sự thống nhất của cộng đồng Muslim.

Allah Tối Cao phán:

ثُمَّ إِنَّكُمْ بَعْدَ ذَلِكَ لَمَيِّتُونَ (15) ثُمَّ إِنَّكُمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ تُبْعَثُونَ

{(15) Rồi các người sau đó chắc chắn sẽ chết. (16) Rồi các người chắc chắn sẽ được cho sống lại vào Ngày Phán Xét (để chịu sự xét xử về các việc làm của các người).} (chương 23 – Al-Muminun: 15, 16).

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Trong Ngày Tận Thế, loài người được phục sinh trên hiện trạng chân trần, khỏa thân và không cắt bì.} (Al-Bukhari và Muslim).

Toàn bộ cộng đồng Muslim khẳng định điều này đã được minh chứng, đó là một quyết định của sự khôn ngoan. Khi Allah Tối Cao phục sinh vạn vật sống lại để ban thưởng cho họ dựa theo bộ giáo luật mà Ngài đã ban cho họ qua việc truyền đạt của các Thiên Sứ của Ngài. Allah Tối Cao phán:

أَفَحَسِبْتُمْ أَنَّمَا خَلَقْنَاكُمْ عَبَثًا وَأَنْتُمْ إِلَيْنَا لَا تُرْجَعُونَ

“Có phải các người nghĩ rằng TA đã tạo hóa các người là để vui chơi vô ích và rằng các người sẽ không quay trở lại trình diện TA chăng?” (chương 23 – Al-Muminun: 115). Allah phán bảo với Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

(إِنَّ الَّذِي فَرَضَ عَلَيْكَ الْقُرْآنَ لَرَادُّكَ إِلَى مَعَادٍ قُلْ رَبِّي أَعْلَمُ مَنْ جَاءَ بِالْهُدَىٰ وَمَنْ هُوَ فِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ

{Quả thật, Đấng đã ban Qur’an cho Người (hỡi Thiên Sứ) sẽ đưa Người trở lại cố hương.} (chương 28 – Al-Qasas: 85).

Điều thứ hai: Niềm tin vào việc thanh toán và thưởng phạt: Mỗi một người sẽ phải chịu trách nhiệm về công việc của mình và sẽ được thanh toán cho từng hành vi một, và điều này đã được xác định từ Qur’an, Sunnah, và sự thống nhất của cộng đồng Muslim.

Allah Tối Cao phán:

إِنَّ إِلَيْنَا إِيَابَهُمْ (25) ثُمَّ إِنَّ عَلَيْنَا حِسَابَهُمْ

{(25) Chúng chắc chắn sẽ quay về gặp TA. (26) Rồi TA có nhiệm vụ tính sổ chúng.} (chương 88 - Al-Ghashiyah: 25, 26). Đấng Tối Cao phán:

مَنْ جَاءَ بِالْحَسَنَةِ فَلَهُ عَشْرُ أَمْثَالِهَا وَمَنْ جَاءَ بِالسَّيِّئَةِ فَلَا يُجْزَى إِلَّا مِثْلُهَا وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ

{Ai mang việc tốt lành đến (trình diện Allah vào Ngày Phán Xét) thì y sẽ được nhân lên mười phần phước (cho việc tốt đó), còn ai mang việc xấu đến (trình diện Ngài) thì y chỉ bị trừng phạt tương ứng với điều xấu mà y đã làm; và họ sẽ không bị đối xử bất công.} (chương 6 – Al-An’am: 160). Đấng Tối Cao phán:

وَنَضَعُ الْمَوَازِينَ الْقِسْطَ لِيَوْمِ الْقِيَامَةِ فَلَا تُظْلَمُ نَفْسٌ شَيْئًا وَإِنْ كَانَ مِثْقَالَ حَبَّةٍ مِنْ خَرْدَلٍ أَتَيْنَا بِهَا وَكَفَى بِنَا حَاسِبِينَ

{Rồi đây TA sẽ thiết lập các bàn cân công lý vào Ngày Phán Xét. Lúc đó sẽ không có một linh hồn nào bị đối xử bất công về bất cứ điều gì, cho dù một điều gì đó chỉ bằng sức nặng của một hạt cải thì TA cũng sẽ mang nó ra (để phân xử công minh). Và một mình TA thôi đủ thanh toán (các việc làm của đám bầy tôi của TA).} (chương 21 – Al-Ambiya: 47).

Ông Ibnu ‘Umar – cầu xin Allah hài lòng về hai ông – dẫn lời của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Quả thật, Allah mang người có đức tin đến gần, Ngài lấy vải liệm của họ mà che kín họ ở nơi riêng với Ngài, Ngài hỏi: Người có biết tội này không? Người có biết tội này không? Họ đáp: Dạ, bề tôi biết, thưa Thượng Đế, cho đến khi họ hoàn toàn công nhận tội lỗi của mình và nhận thấy bản thân chắc chắn phải bị trừng phạt. Allah phán: TA đã che giấu chúng cho người ở cuộc sống trần gian và ngày nay TA tha thứ cho người, rồi Ngài giao cho họ quyển sổ chứa việc thiện của mình. Còn đối với người vô đức tin và những người giả tạo đức tin thì có lời rêu gọi chúng trước sự chứng kiến của vạn vật mà bảo: “Đây là những kẻ đã nói dối cho Thượng Đế của chúng.” Không nghi ngờ gì nữa rằng Allah nguyên rủa những kẻ làm điều sai quấy.} (Al-Bukhari và Muslim).

Được truyền lại chính xác từ Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Quả thật, ai có ý định làm điều tốt, rồi thực hiện nó, thì được Allah ghi ở nơi Ngài từ mười điều tốt đến bảy trăm lần hoặc nhân lên nhiều hơn nữa. Còn ai có ý định làm điều xấu, rồi thực hiện nó, thì y chỉ bị Allah ghi cho một điều xấu mà thôi.}

Toàn cộng đồng Islam đồng khẳng định việc thanh toán và thưởng phạt cho tất cả việc làm là sự thật, đây là một yêu cầu sáng suốt. Bởi lẽ, Allah Tối Cao đã ban xuống Kinh Sách, đã phái đi các Sứ Giả, và ban bố lệnh cho đám nô lệ của Ngài phải chấp nhận những gì Họ mang đến và tuân thủ theo những gì được truyền đạt trong Kinh Sách đó, cần phải loại trừ những kẻ chống đối, hợp pháp hóa sinh mạng, con cái, phụ nữ và tài sản của họ. Nếu không có việc thanh toán và thưởng phạt, thì đây quả là điều phù phiếm, Allah Sáng Suốt vô can với điều này, bởi lẽ Ngài đã phán bảo về điều này:

فَلَنَسْأَلَنَّ الَّذِينَ أُرْسِلَ إِلَيْهِمْ وَلَنَسْأَلَنَّ الْمُرْسَلِينَ (6) فَلَنَقْصُنَّ عَلَيْهِم بِعِلْمٍ وَمَا كُنَّا غَائِبِينَ

{(6) Rồi đây (vào Ngày Phán Xét) TA chắc chắn sẽ tra hỏi những ai tiếp nhận được Thông Điệp và TA chắc chắn cũng sẽ tra hỏi các Thiên Sứ. (7) TA chắc chắn sẽ kể lại cho họ nghe mọi thứ mà họ đã từng làm (trên thế gian) bằng sự hiểu biết (của TA) bởi TA không hề vắng mặt (bất cứ lúc nào).} (chương 7 – Al-‘Araf: 6, 7).

Điều thứ ba: Tin vào Thiên Đàng, Hỏa Ngục, đó là tương lai vĩnh cửu của vạn vật.

Thiên Đàng là nơi ở của hạnh phúc mà Allah Tối Cao đã chuẩn bị cho những người ngoan đạo, những người tin vào những gì Allah bắt buộc họ phải tin vào, thần phục theo chỉ đạo của Ngài và Sứ giả của Ngài, thành tâm trong thờ phượng Ngài, noi theo Sứ Giả của Ngài. Trong đó có những loại hạnh phúc “mà chưa có cặp mắt nào từng nhìn thấy, chưa có đôi tai nào từng nghe qua và cũng chưa có trái tim người trần nào từng hình dung đến.” Allah Tối Cao phán:

إِنَّ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ أُولَٰئِكَ هُمْ خَيْرُ الْبَرِيَّةِ (7) جَزَاؤُهُمْ عِنْدَ رَبِّهِمْ جَنَّاتٌ
عَدْنٌ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُمْ

{(7) Riêng những người có đức tin và hành thiện, họ thực sự là những sinh vật tốt đẹp nhất. (8) Phần thưởng của họ ở nơi Thượng Đế của họ là những Ngòi Vườn Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy. Họ sẽ sống trong đó vĩnh viễn. Allah sẽ hài lòng về họ và họ sẽ toại nguyện về những gì mà Ngài ban cho. Đó là (phần thưởng xứng đáng) cho những ai kính sợ Thượng Đế của họ.} (chương 98 – Al-Baiyinah: 7, 8). Đấng Tối Cao phán:

فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُمْ مِنْ قَرَّةٍ أَعْيَنَ جَزَاءُ بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ

{Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín (nơi Thiên Đàng) dùng làm phần thưởng cho họ về những việc thiện mà họ đã từng làm.} (chương 32 – As-Sajdah: 17).

Hỏa Ngục: Đó là nơi ở của sự trừng phạt mà Allah Tối Cao đã chuẩn bị cho những kẻngoại đạo bất công, những người không tin vào Ngài và nghịch lại giáo huấn của các Sứ Giả của Ngài. Trong đó có rất nhiều cách trừng phạt mà không một trí tưởng tượng nào có thể hình dung được. Đấng Tối Cao phán:

وَاتَّقُوا النَّارَ الَّتِي أُعِدَّتْ لِلْكَافِرِينَ

{Các người hãy sợ Hỏa Ngục, nơi được chuẩn bị cho những kẻ vô đức tin.} (chương 3 - Ali 'Imran: 131). Đấng Tối Cao phán:

وَقُلِ الْحَقُّ مِنْ رَبِّكُمْ فَمَنْ شَاءَ فَلْيُؤْمِنْ وَمَنْ شَاءَ فَلْيُكْفُرْ إِنَّا أَعْتَدْنَا لِلظَّالِمِينَ نَارًا أَحَاطَ
بِهِمْ سُرَادِقُهَا وَإِنْ يَسْتَعِينُوا يُعَاثَوْا بِمَاءٍ كَالْمُهْلِ يَشْوِي الْوُجُوهَ بِئْسَ الشَّرَابُ وَسَاءَتْ
مُرْتَقًى

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Chân lý thực sự đến từ nơi Thượng Đế của các người. Bởi thế, ai muốn tin thì hãy tin còn ai muốn vô đức tin thì cứ phủ nhận.” Quả thật, TA (Allah) đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Ngục Lửa có rào bao quanh nhốt họ lại. Nếu họ van xin

(nước để làm dịu đi một chút cơn nóng) thì họ sẽ được ban cho một loại nước giống như dầu sôi, nó (sẽ được đổ lên người họ) lột hết da mặt của họ. Ôi, loại nước uống thật khủng khiếp và nơi trú ngụ thật tồi tệ! (chương 18 – Al-Kahf: 29). Đấng Tối Cao phán:

إِنَّ اللَّهَ لَعَنَ الْكَافِرِينَ وَأَعَدَّ لَهُمْ سَعِيرًا (64) خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا لَا يَجِدُونَ وَلِيًّا وَلَا نَصِيرًا (65) يَوْمَ تَقْلُبُ وُجُوهُهُمْ فِي النَّارِ يَقُولُونَ يَا لَيْتَنَا أَطَعْنَا اللَّهَ وَأَطَعْنَا الرَّسُولَ

{(64) Quả thật, Allah đã nguyền rủa những kẻ vô đức tin và Ngài đã chuẩn bị cho họ lửa ngọn (nơi Hỏa Ngục). (65) Họ sẽ mãi mãi ở trong đó; họ sẽ không tìm được một vị che chở hay một vị cứu tinh nào. (66) Vào Ngày mà bộ mặt của họ bị lật úp vào Hỏa Ngục, họ sẽ than: “Ôi, giá như mình đã tuân lệnh Allah và đã vâng lời Sứ Giả (của Ngài)”.} (chương 33 – Al-Ahzab: 64 - 66).

Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng mang đến nhiều thành quả giá trị sau:

Thứ nhất: Mong muốn thực hiện điều ngoan đạo, và quan tâm đến điều đó, hi vọng được phần thưởng của Ngày hôm đó.

Thứ hai: Sợ sệt làm điều tội lỗi, mong mỗi sự hài lòng; lo sợ sự trừng phạt của Ngày hôm đó.

Điều thứ ba: Niềm an ủi của người có đức tin về mọi thứ mình bỏ lỡ cuộc sống hiện tại, với những gì bản thân hy vọng từ hạnh phúc của Đời Sau và phần thưởng của nó.

Những người vô đức tin đã phủ nhận việc con người được phục sinh sống lại sau khi chết; họ khẳng định rằng điều này là không thể.

Tất nhiên lời khẳng định này là sai, bằng chứng phản biệt lại sự sai lệch này dựa theo bộ luật Shari’ah, cảm nhận và trí tuệ.

Về bằng chứng giáo luật, Allah đã phán:

رَعِمَ الَّذِينَ كَفَرُوا أَنْ لَنْ يُبْعَثُوا قُلْ بَلَىٰ وَرَبِّي لَتُبْعَثُنَّ ثُمَّ لَتُنَبَّؤُنَّ بِمَا عَمِلْتُمْ وَذَلِكَ عَلَىٰ
اللَّهِ يَسِيرٌ

{Những kẻ vô đức tin tuyên bố rằng chúng sẽ không được dựng sống trở lại. Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói với chúng: “Không như các người khẳng định, Ta thề bởi Thượng Đế của Ta, chắc chắn các người sẽ được dựng sống trở lại. Rồi các người sẽ được Ngài cho biết về những điều mà các người đã làm. Và điều đó đối với Allah thật dễ dàng.”} (chương 64 – At-Taghabun: 7). Tất cả Kinh Sách được ban từ trời xuống đồng thống nhất về điều này.

Về bằng chứng cảm nhận: Allah đã cho những người bày tội của Ngài thấy được năm lần việc Ngài phục sinh con người sống lại sau khi chết, tất cả đều ở chương 2 – Al-Baqarah, gồm:

Thí dụ thứ nhất: Khi người dân của Musa đã nói với Người rằng:

{“Này Musa, chúng tôi không thể nào tin vào Người cho đến khi chúng tôi tận mắt thấy được Allah xuất hiện.”} (chương 2 – Al-Baqarah) thế là Allah làm cho tất cả họ đều chết, rồi Ngài phục sinh họ sống lại, điều đó được Allah Tối Cao phán bảo trực tiếp với người dân Israel:

وَإِذْ قُلْتُمْ يَا مُوسَىٰ لَنْ نُؤْمِنَ لَكَ حَتَّىٰ نَرَىٰ اللَّهَ جَهْرَةً فَأَخَذَتْكُمُ الصَّاعِقَةُ وَأَنْتُمْ تَنْظُرُونَ (55)
ثُمَّ بَعَثْنَاكُم مِّنْ بَعْدِ مَوْتِكُمْ لَعَلَّكُمْ تَشْكُرُونَ

{(55) (Các người hãy nhớ lại) việc các người đã nói: “Này Musa, chúng tôi không thể nào tin vào Người cho đến khi chúng tôi tận mắt thấy được Allah xuất hiện.” Thế là tia sét đã trừng phạt các người trong lúc các người chỉ biết trơ mắt ra nhìn. (56) Sau đó, TA đã làm các người sống lại sau cái chết của các người, mong rằng các người biết tri ân.} (chương 2 – Al-Baqarah).

Thí dụ thứ hai: Câu chuyện một người bị sát hại nhưng không biết hung thủ, điều đó khiến xung đột xảy ra với dân Israel. Thế là Allah

Tối Cao ra lệnh họ cắt tiết một con bò rồi dùng bộ phận của con bò đánh vào người chết để y báo cho họ biết ai đã giết mình. Điều đó được Allah phán:

(وَإِذْ قَتَلْتُمْ نَفْسًا فَادَّارَأْتُمْ فِيهَا وَاللَّهُ مُخْرِجٌ مَا كُنْتُمْ تَكْتُمُونَ (72) فَقُلْنَا اضْرِبُوهُ بِبَعْضِهَا كَذَلِكَ يُحْيِي اللَّهُ الْمَوْتَى وَيُرِيكُمْ آيَاتِهِ لَعَلَّكُمْ تَعْقِلُونَ

{(72) (Các người hãy nhớ lại hồi dân Israel) khi các người giết một sinh mạng nhưng các người đổ thừa lẫn nhau về (vụ án mạng đó), nhưng rồi Allah cũng đã phơi bày điều bí ẩn mà các người đã cố giấu giếm. (73) TA đã phán: “Các người hãy lấy xương (của con bò đã cắt tiết) đánh vào nó (thi thể của nạn nhân).” Với cách đó, Allah làm cho người chết sống lại (chỉ ra kẻ sát nhân), đồng thời để Ngài trình bày cho các người thấy các phép lạ của Ngài, mong rằng các người biết suy nghĩ.} (chương 2 – Al-Baqarah: 72, 73).

Thí dụ thứ ba: Câu chuyện về một ngôi làng gồm hàng ngàn người đã bỏ chạy khỏi làng để trốn cái chết. Nhưng Allah đã làm cho họ chết sạch, rồi Ngài phục sinh họ sống lại, Ngài phán về điều đó:

أَلَمْ تَرَ إِلَى الَّذِينَ خَرَجُوا مِنْ دِيَارِهِمْ وَهُمْ أُلُوفٌ حَذَرَ الْمَوْتِ فَقَالَ لَهُمُ اللَّهُ مُوتُوا ثُمَّ أَحْيَاهُمْ إِنَّ اللَّهَ لَذُو فَضْلٍ عَلَى النَّاسِ وَلَكِنَّ أَكْثَرَ النَّاسِ لَا يَشْكُرُونَ

{Phải chăng Người (hồi Thiên Sứ) chưa biết đến việc có hàng ngàn người (dân Israel) đã bỏ nhà cửa ra đi vì sợ chết (bởi dịch bệnh hoặc điều gì đó). Lúc đó, Allah phán bảo họ: Các người hãy chết đi (và họ liền chết hết), sau đó Ngài phục sinh tất cả họ sống trở lại. Quả thật, Allah luôn nhân từ với loài người nhưng đa số nhân loại không biết ơn (Ngài).} (chương 2 – Al-Baqarah: 243).

Thí dụ thứ tư: Câu chuyện về người đàn ông (tên ‘Uzair) đã đi ngang ngôi làng hoang tàn, ông không tin là Allah có thể làm cho ngôi làng sống trở lại; thế là Allah làm cho ông chết tận 100 năm rồi phục sinh ông sống trở lại, sự kiện được Allah miêu tả như sau:

أَوْ كَالَّذِي مَرَّ عَلَى قَرْبَةٍ وَهِيَ خَاوِيَةٌ عَلَى عُرُوشِهَا قَالَ أَنَّى يُحْيِي هَذِهِ اللَّهُ بَعْدَ مَوْتِهَا فَأَمَاتَهُ اللَّهُ مِائَةَ عَامٍ ثُمَّ بَعَثَهُ قَالَ كَمْ لَبِثْتَ قَالَ لَبِثْتُ يَوْمًا أَوْ بَعْضَ يَوْمٍ قَالَ بَلْ لَبِثْتَ مِائَةَ عَامٍ فَانْظُرْ إِلَى طَعَامِكَ وَشَرَابِكَ لَمْ يَتَسَنَّهْ وَانْظُرْ إِلَى حِمَارِكَ وَلِنَجْعَلَ آيَةً لِلنَّاسِ وَانْظُرْ إِلَى الْعِظَامِ كَيْفَ نُنْشِزُهَا ثُمَّ نَكْسُوهُمَا لَاحْمًا فَلَمَّا تَبَيَّنَ لَهُ قَالَ أَعْلَمُ أَنَّ اللَّهَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ

{Hoặc (Người có thấy ai) giống như kẻ ('Uzair) đã đi ngang qua một ngôi làng tan hoang và điêu tàn, y bảo: “Làm thế nào Allah có thể dựng sống lại ngôi làng này sau khi nó đã chết?” Thế là Allah đã làm cho y chết trong thời gian một trăm năm rồi sau đó dựng y sống lại. Ngài hỏi y: “Người đã ngủ bao lâu rồi?” Y đáp: “Thưa, bề tôi chỉ ngủ một ngày hay một buổi gì đó.” Ngài bảo y: “Không, người đã ngủ cả một trăm năm rồi đấy. Người hãy nhìn vào thức ăn và thức uống của mình đi, tất cả vẫn còn nguyên vẹn không bị ôi thiu với ngần ấy thời gian. Người hãy nhìn vào con lừa của người (nó đã chết thành đồng xương khô), TA lấy người làm một dấu hiệu lạ cho nhân loại, người hãy nhìn vào những khúc xương xem TA sắp xếp chúng rồi làm cho thịt bao chúng lại như thế nào.” Do đó, sau khi mọi thứ đã được phô bày một cách rõ ràng cho y (y đã nhận thức được thực tại), y liền thốt lên: “Giờ đây bề tôi đã biết rõ Allah toàn năng trên tất cả mọi thứ.”} (chương 2 – Al-Baqarah: 259).

Thí dụ thứ năm: Câu chuyện về Ibrahim Khalil, khi Người thỉnh cầu Allah cho xem cách phục sinh cái chết. Allah đã ra lệnh Người cắt tiết bốn con chim, băm thịt chúng và trộn đều lại, rồi chia thịt của chúng trên những ngọn núi xung quanh Người, rồi réo gọi chúng; lập tức các phần cơ thể của chúng tự kết lại với nhau, sau đó chúng bay lại Ibrahim, sự kiện được Allah miêu tả như sau:

وَإِذْ قَالَ إِبْرَاهِيمُ رَبِّ أَرِنِي كَيْفَ تُحْيِي الْمَوْتَى قَالَ أَوَلَمْ تُؤْمِنْ قَالَ بَلَى وَلَكِنْ لِيَطْمَئِنَّ قَلْبِي قَالَ فَخُذْ أَرْبَعَةً مِنَ الطَّيْرِ فَصُرْهُنَّ إِلَيْكَ ثُمَّ اجْعَلْ عَلَى كُلِّ جَبَلٍ مِنْهُنَّ جُزْءًا ثُمَّ ادْعُهُنَّ يَأْتِينَكَ سَعْيًا وَاعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ عَزِيزٌ حَكِيمٌ

{(Hỡi Thiên Sứ Muhammad, Người hãy nhớ lại) khi Ibrahim khẩn cầu (Allah): “Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài cho bề tôi thấy cách mà Ngài làm sống lại cái chết!” (Allah) phán bảo (Ibrahim): “Phải chăng Người không tin?” (Ibrahim) thưa: “Bẩm không phải như vậy, bề tôi chỉ muốn

củng cố tấm lòng của mình mà thôi.” (Allah) phán bảo (Ibrahim): “Vậy thì Người hãy bắt bốn con chim và băm chúng ra thành từng mảnh rồi trộn lại với nhau, sau đó Người hãy để mỗi phần thịt của chúng trên mỗi ngọn núi. Xong, Người hãy gọi chúng, chúng sẽ (trở lại thành những con chim như ban đầu) bay nhanh đến Người. Và Người hãy biết rằng Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Sáng Suốt.”} (chương 2 – Al-Baqarah: 260).

Đây là những ví dụ thực tế đã xảy ra, cho thấy khả năng làm người chết sống lại. Điều đó đã được Allah ban cho Ysa con trai của Maryam có quyền năng cứu sống người chết và mang họ sống lại sau khi đã chôn vào ngôi mộ thuận theo phép lệnh của Allah Tối Cao.

Về bằng chứng trí tuệ: Dựa theo hai mặt:

Mặt thứ nhất: Allah Tối Cao là Đấng Tạo dựng trời và đất, và mọi thứ ở trong chúng, Ngài chính là Đấng Tạo Hóa ra chúng ban đầu. Lễ nào Đấng đã tạo dựng chúng thuở ban đầu lại bất lực tái dựng chúng sống lại lần nữa hay sao? Đấng Tối Cao phán:

وَهُوَ الَّذِي بَدَأَ الْخَلْقَ ثُمَّ يُعِيدُهُ وَهُوَ أَهْوَنُ عَلَيْهِ وَلَهُ الْمَثَلُ الْأَعْلَىٰ فِي السَّمَاوَاتِ
وَالْأَرْضِ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ

{(Allah) là Đấng bắt đầu việc tạo hóa rồi Ngài sẽ tái lập nó và điều đó đối với Ngài rất đơn giản.} (chương 30 – Ar-Rum: 27).

يَوْمَ نَطْوِي السَّمَاءَ كَطَيِّ السِّجِلِ لِلْكِتَابِ كَمَا بَدَأْنَا أَوَّلَ خَلْقٍ نُعِيدُهُ وَعَدًا عَلَيْنَا إِنَّا كُنَّا
فَاعِلِينَ

{Giống như TA đã khởi tạo nó lần đầu, một Lời Hứa ràng buộc TA phải thực hiện. TA chắc chắn sẽ làm điều đó.} (chương 21 – Al-Ambiya: 104). Allah đáp trả lại lời những người phủ nhận việc phục sinh xương mục sống lại:

قُلْ يُحْيِيهَا الَّذِي أَنْشَأَهَا أَوَّلَ مَرَّةٍ وَهُوَ بِكُلِّ خَلْقٍ عَلِيمٌ

{Người (Thiên Sứ) hãy nói: “Đấng đã tạo hóa chúng lúc ban đầu sẽ làm cho chúng sống lại. Bởi vì, Ngài thông toàn tất cả việc tạo hóa.”} (chương 36 – Yasin: 79).

Mặt thứ hai: Khi trái đất chết chai cứng và không còn cây xanh nào sống trên đó; nhưng chỉ một cơn mưa sẽ làm cho nó hồi sinh, trở nên xanh tươi và cây cối mọc lên, Đấng có khả năng hồi sinh sau khi chết thừa năng lực cứu sống xác chết sống lại, Allah Tối Cao phán:

وَمِنْ آيَاتِهِ أَنْتَ تَرَى الْأَرْضَ خَاشِعَةً فَإِذَا أَنْزَلْنَا عَلَيْهَا الْمَاءَ اهْتَزَّتْ وَرَبَتْ إِنَّ الَّذِي أَحْيَاهَا لَمُحْيِي الْمَوْتِ إِنَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ

{Trong các dấu hiệu (chứng minh quyền năng) của Ngài là Người (Thiên Sứ) sẽ thấy đất đai khô nứt nhưng khi TA ban nước (mưa) xuống thì nó cựa mình sống lại và mọc ra (cây cối và thảo mộc). Thật vậy, Đấng đã làm cho nó sống lại chắc chắn sẽ làm cho người chết sống lại (vào Ngày Phục Sinh). Quả thật, Ngài là Đấng Toàn Năng trên tất cả mọi thứ.} (chương 41 – Fussilat: 39). Đấng Tối Cao phán:

وَنَزَّلْنَا مِنَ السَّمَاءِ مَاءً مُبَارَكًا فَأَنْبَتْنَا بِهِ جَنَّاتٍ وَحَبَّ الْحَصِيدِ (9) وَالنَّخْلَ بَاسِقَاتٍ لَهَا طَلْعٌ نَضِيدٌ (10) رِزْقًا لِلْعِبَادِ وَأَخْيَيْنَا بِهِ بَلْدَةً مَيِّتًا كَذَلِكَ الْخُرُوجُ

{Và TA đã ban từ trên trời xuống nguồn nước (mưa) mà TA dùng làm mọc ra những khu vườn và (các loại) hạt vào mùa thu hoạch. (10) (TA làm mọc ra những) cây chà là cao lớn có trái từng chùm chồng lên nhau. (11) (Làm) nguồn lương thực cho bầy tôi (của TA). Và TA dùng nó (nước mưa) làm sống lại một vùng đất đã chết. Và việc phục sinh cũng tương tự như thế.} (chương 50 – Qaf: 9 – 11).

Trong những điều liên quan đến Ngày Cuối Cùng: Là tin vào mọi thứ xảy ra sau khi chết, chẳng hạn như:

(a) Cuộc thử thách nơi cõi mộ: Đó là những câu hỏi dành cho người chết sau khi chôn cất, hỏi về Thượng Đế của mình, tôn giáo

của mình và vị Nabi của mình; Lúc đó, Allah giữ vững lòng những người có đức tin bằng câu đáp chính xác, họ trả lời: Thượng Đế của tôi là Allah, tôn giáo của tôi là Islam, và vị Nabi của tôi là Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –. Còn những kẻ bất công thì Allah bỏ mặc họ, lúc đó người vô đức tin đáp: oh, oh, tôi không biết; người giả tạo đức tin hoặc kẻ trong lòng còn sự nghi ngờ thì trả lời: Tôi không biết, tôi nghe mọi người nói điều gì đó thì tôi bắt chước theo.

(b) Sự trừng phạt và sự hưởng thụ nơi cõi mộ: Hiện trạng của những kẻ bất công gồm những người giả tạo đức tin và vô đức tin, Allah Tối Cao phán về họ:

وَمَنْ أَظْلَمُ مِمَّنِ افْتَرَى عَلَى اللَّهِ كَذِبًا أَوْ قَالَ أُوحِيَ إِلَيَّ وَلَمْ يُوحَ إِلَيْهِ شَيْءٌ وَمَنْ قَالَ سَأُنْزِلُ مِثْلَ مَا أَنْزَلَ اللَّهُ وَلَوْ تَرَى إِذِ الظَّالِمُونَ فِي غَمَرَاتِ الْمَوْتِ وَالْمَلَائِكَةُ بَاسِطُو أَيْدِيهِمْ أَخْرِجُوا أَنْفُسَكُمْ الْيَوْمَ تُجْزَوْنَ عَذَابَ الْهُونِ بِمَا كُنْتُمْ تَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ غَيْرَ الْحَقِّ وَكُنْتُمْ عَنْ آيَاتِهِ تَسْتَكْبِرُونَ

{Và phải chi Người (hỡi Thiên Sứ) có thể nhìn thấy cảnh tượng của những kẻ làm điều sai quấy giãy giụa đau đớn vào lúc sắp chết khi các Thiên Thần đưa tay rút hồn của họ, bảo: “Hãy ra khỏi thể xác của các người, ngày hôm nay các người phải chịu sự trừng phạt nhục nhã bởi những điều mà các người đã nói không đúng về Allah cũng như bởi việc các người ngạo mạn trước các lời mặc khải của Ngài.”} (chương 6 – Al-An’am: 93).

Đấng Tối Cao kể về dòng dõi Pha-ra-ông:

النَّارُ يُعْرَضُونَ عَلَيْهَا غُدُوًّا وَعَشِيًّا وَيَوْمَ تَقُومُ السَّاعَةُ أَدْخِلُوا آلَ فِرْعَوْنَ أَشَدَّ الْعَذَابِ

{(Sau khi chết) chúng chắc chắn sẽ chạm trán với Hỏa Ngục sáng chiều (nơi cõi mộ), và vào Ngày mà Giờ (Phục Sinh) được thiết lập, (Allah sẽ phán bảo các Thiên Thần): “Các người hãy tống thuộc hạ của Pha-ra-ông vào chỗ trừng phạt khắc nghiệt nhất.”} (chương 40 – Al-Ghafir: 46).

Theo Sahih Muslim, từ Hadith của Zaid bin Thabit – Ro dhi yol lo hu ‘an hu – dẫn lời của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói: {Nếu như không sợ các người bỏ đi việc chôn cất người chết là Ta đã cầu xin Allah cho các người nghe được âm thanh trừng phạt nơi cõi mộ, thứ Ta đang nghe đây.} rồi Người xoay mặt lại nói: {Các người hãy cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ.} mọi người khẩn vái: Bày tôi cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ. Người lại bảo: {Các người hãy cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ.} mọi người khẩn vái: Bày tôi cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ. Rồi Người lại bảo: {Các người hãy cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ.} mọi người khẩn vái: Bày tôi cầu xin Allah che chở khỏi sự trừng phạt nơi cõi mộ. {Các người hãy cầu xin Allah bảo vệ khỏi mọi thử thách đã xuất hiện và chưa xuất hiện.} Mọi người khẩn vái: Bày tôi cầu xin Allah bảo vệ khỏi mọi thử thách đã xuất hiện và chưa xuất hiện. Người bảo tiếp: {Các người hãy cầu xin Allah bảo vệ khỏi sự thử thách của Dajjal.} Mọi người khẩn vái: Bày tôi cầu xin Allah bảo vệ khỏi sự thử thách của Dajjal.

Về sự hưởng thụ nơi cõi mộ: Điều này dành cho người có đức tin trung thực, Allah phán:

إِنَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَامُوا تَتَنَزَّلُ عَلَيْهِمُ الْمَلَائِكَةُ أَلَّا تَخَافُوا وَلَا تَحْزَنُوا وَأَبْشِرُوا بِالْجَنَّةِ الَّتِي كُنْتُمْ تُوعَدُونَ

{Quả thật, những ai đã nói “Thượng Đế của chúng tôi là Allah” và sau đó vẫn đi đúng hướng, các Thiên Thần sẽ xuống động viên họ (lúc hấp hối): “Đừng sợ hãi và đừng đau buồn, các người hãy vui lên với tin mừng về Thiên Đàng mà các người đã được hứa!”} (chương 41 – Fussilat: 30).

Đấng Tối Cao phán:

فَلَوْلَا إِذَا بَلَغَتِ الْحُلُقُومَ (83) وَأَنْتُمْ حِينِيذٍ تَنْظُرُونَ (84) وَنَحْنُ أَقْرَبُ إِلَيْهِ مِنْكُمْ وَلَكِنْ لَا تُبْصِرُونَ (85) فَلَوْلَا إِنْ كُنْتُمْ غَيْرَ مَدِينِينَ (86) تَرْجِعُونَهَا إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ (87) فَأَمَّا إِنْ كَانَ مِنَ الْمُقَرَّبِينَ (88) فَرُوحٌ وَرِيحَانٌ وَجِئْتُ نَعِيمٍ

{(83) Vậy tại sao khi linh hồn lên đến cổ họng (lúc chết, các người không can thiệp)? (84) (Sao lúc đó) các người chỉ biết đưa mắt nhìn? (85) TA (và các Thiên Thần của TA) ở gần y (người chết) hơn các người, nhưng các người không nhìn thấy. (86) Nếu các người cho rằng các người không bị phán xét và thưởng phạt, (87) Các người hãy đưa (hồn của người chết) trở lại (thân xác của y) xem nào nếu các người là những kẻ nói thật. (88) Vì vậy, nếu người chết là người thuộc những người gần kề (nơi Allah), (89) Y sẽ nghỉ ngơi an lành (sau đó) với phần bổng lộc tốt nơi Thiên Đàng hạnh phúc.} (chương 56 – Al-Waqi'ah: 83 – 89).

Ông Bara bin 'Azib thuật lại lời của Nabi về sự kiện sau khi người có đức tin trả lời đúng các câu hỏi của hai Thiên Thần trong một: {Có lời xác nhận từ trên trời: Quả thật, nô lệ của TA nói đúng, các người hãy trải thảm Thiên Đàng cho y, hãy mặc cho y áo của Thiên Đàng, hãy mở cho y một cửa dẫn đến Thiên Đàng. Từ đó, gió và mùi hương của Thiên Đàng bay vào ngôi mộ của họ và ngôi mộ của họ được nói rộng đến tận một tầm nhìn.} Do Ahmad, Abu Dawood ghi trong Hadith dài.

Mặc dù đã quá rõ ràng nhưng vẫn có nhóm người lệch lạc đã phủ nhận sự trừng phạt và hưởng thụ nơi cõi mộ, họ khẳng định điều đó mâu thuẫn với thực tế, họ bảo: Chúng tôi đã khai quật ngôi mộ người chết, thấy mọi thứ vẫn bình thường, hoàn toàn không thay đổi, không rộng hơn và cũng không bị chật hẹp hơn.

Tất nhiên, tuyên bố này là sai bởi giáo luật, cảm nhận và trí tuệ đã chứng minh điều đó:

Về bằng chứng giáo luật: Có nhiều văn bản khẳng định cho việc trừng phạt và hưởng thụ nơi cõi mộ.

Theo Sahih Al-Bukhari, từ Hadith của Ibnu ‘Abbas kể: Có lần Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã ra ngoài cạnh một vài bức tường của Madinah; Người nghe được âm thanh bị trừng phạt của hai con người bị trừng phạt trong mộ ... có đoạn: {Quả thật, một trong hai người không che được nước tiểu dính lên người} theo đường truyền khác: {nước tiểu của mình lúc tiểu, còn người kia thì đi mách lẻo.} Theo đường truyền của Muslim ghi: {không giữ mình sạch khỏi nước tiểu lúc tiểu tiện}.

Về bằng chứng cảm nhận: Lúc một người nằm mơ lúc ngủ say, thấy mình đang ở một nơi rộng rãi và vui tươi, thích thú, hoặc mình đang ở một nơi chật hẹp và cô đơn, đau khổ vì điều đó, và đôi khi anh ta lại giật mình bởi điều nhìn thấy. Tuy nhiên, anh ấy vẫn nằm trên giường trong phòng của mình; và giấc ngủ là anh em của cái chết, vì lẽ đó mà Allah Tối Cao gọi đó là cái chết, Ngài phán:

اللَّهُ يَتَوَفَّى الْأَنفُسَ جِئْنَ مَوْتِهَا وَالَّتِي لَمْ تَمُتْ فِي مَنَامِهَا فَيُمْسِكُ الَّتِي قَضَىٰ عَلَيْهَا الْمَوْتَ وَيُرْسِلَ الْأُخْرَىٰ إِلَىٰ أَجَلٍ مُّسَمًّى إِنَّ فِي ذَٰلِكَ لَآيَاتٍ لِّقَوْمٍ يَتَفَكَّرُونَ

{Allah cho bắt lấy linh hồn khi nào nó đến lúc phải chết và khi nó chưa chết lúc trong giấc ngủ. Hồn của người nào Ngài quyết định cho chết thì sẽ bị giữ lại; và các hồn khác thì được gọi trở về thể xác đến một thời hạn ấn định.} [chương 39 – Az-Zumar: 42].

Về bằng chứng trí tuệ: Có những người ngủ nằm mơ rồi sự việc lại xảy ra tương ứng với thực tế. Đôi khi nhìn thấy Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – giống như được miêu tả, và ai nằm mơ thấy Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – giống như miêu tả trong các Hadith là người đó đã nhìn thấy Người rồi đó. Tuy nhiên, người đó đang nằm ngủ trên giường của mình, vẫn trong phòng của mình ra xa với những gì đã nhìn thấy, Nếu điều này có thể xảy ra trong điều kiện của thế giới này, thì làm sao điều đó lại không thể xảy ra trong điều kiện của Đời Sau ?!

Đối với việc họ dựa vào những điều tuyên bố, khi họ khai quật ngôi mộ người chết, thấy mọi thứ vẫn bình thường, và ngôi mộ không thay đổi về kích thước và cũng không bị chật hẹp hơn. Xin đáp lại những điều này qua các mặt sau:

Thứ nhất: Tuyệt đối không được phép chống lại những gì luật Shari'ah đã mang đến, dẫu cho phải đối diện với những nghi ngờ không thể chối cãi như vậy, nhưng nếu thật sự nghiên cứu về những gì luật Shari'ah đã mang lại một cách đúng đắn, chắc chắn phát hiện sự sai trái của luận điểm như thế này. Trong khi đó có lời bảo:

Có bao nhiêu kẻ gian nói lời đúng dẫn đây

Và tạo ra tai họa cho sự hiểu biết xấu.

Thứ hai: Các sự kiện ở cõi mộ thuộc những điều vô hình mà không thể cảm nhận được bằng các giác quan, và nếu chúng có thể nhận biết được bằng các giác quan, thì không có lợi ích gì cho việc tin vào điều vô hình nữa đây, và xem những người có đức tin tin vào điều vô hình với những người quyết không tin tưởng vào điều đó rồi sao!

Thứ ba: Quả thật, hình phạt và hưởng thụ nơi cõi mộ, sự rộng lớn và sự chật hẹp trong nó, chỉ có người chết mới cảm nhận được điều đó ngoài họ thì không, và điều này giống như người ngủ thấy trong giấc mơ rằng mình đang ở trong một nơi chật hẹp, cô đơn, hoặc ở một nơi rộng lớn và vui vẻ, và những người xung quanh không nhìn thấy cũng không cảm nhận được. Trước đây, lúc Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nhận được thiên khải và xung quanh là các vị Sahabah, nhưng chỉ có mình Người nghe được lời thiên khải còn những người khác thì không và đôi khi một Thiên Thần đến gặp

Người bằng hình dạng là người đàn ông nói chuyện với Người nhưng các vị Sahabah không thấy và không nghe được lời của Thiên Thần.

Thứ tư: Quả thật, giác quan nhận thức của tạo vật rất giới hạn trong những gì Allah cho phép họ nhận thức, họ không thể nhận thức được tất cả mọi thứ hiện hữu, vì bảy tầng trời và trái đất, và mọi thứ ở trong chúng đều tưng niệm Ngài thật sự, Allah Tối Cao đôi khi chỉ cho những ai mà Ngài muốn trong tạo vật của Ngài nghe được, Tuy nhiên, điều đó bị che giấu khỏi chúng ta, và về điều này Allah Tối Cao phán:

تُسَبِّحُ لَهُ السَّمَاوَاتُ السَّبْعُ وَالْأَرْضُ وَمَنْ فِيهِنَّ وَإِنْ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا يُسَبِّحُ بِحَمْدِهِ وَلَكِنْ لَا تَفْقَهُونَ تَسْبِيحَهُمْ إِنَّهُ كَانَ حَلِيمًا غَفُورًا

{Bảy tầng trời và trái đất cùng tất cả vạn vật giữa trời đất đều tán dương Ngài (Allah), không một vật thể nào lại không tán dương, ca ngợi Ngài, chỉ có điều các người không hiểu được lời tán dương của chúng mà thôi. Quả thật, Ngài hằng chịu đựng, hằng tha thứ.} (chương 17 – Al-Isra: 44). Tương tự như vậy, lũ Shaytan và loài Jinn phân tán khắp trái đất, chúng đi qua lại; và có một nhóm Jinn đến lắng nghe lời đọc Qur'an của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – sau khi trở về họ đã cảnh báo người dân của mình, mặc dù vậy tất cả chúng ta bị che khuất đi tất cả diễn cảnh này. Điều này được Allah Tối Cao phán như sau:

يَا بَنِي آدَمَ لَا يَفْتِنَنَّكُمُ الشَّيْطَانُ كَمَا أَخْرَجَ أَبَوَيْكُم مِّنَ الْجَنَّةِ يَنزِعُ عَنْهُمَا لِبَاسَهُمَا لِيُرِيَهُمَا سَوْآتِهِمَا إِنَّهُ يَرَاكُمْ هُوَ وَقَبِيلُهُ مِنْ حَيْثُ لَا تَرَوْنَهُمْ إِنَّا جَعَلْنَا الشَّيَاطِينَ أَوْلِيَاءَ لِلَّذِينَ لَا يُؤْمِنُونَ

{Hỡi con cháu Adam (loài người), các người chớ để Shaytan lừa gạt các người giống như hắc đã từng (lừa gạt và) trục xuất cha mẹ của các người ra khỏi Thiên Đàng. Hắc đã lộ ý phục của hai người họ để cả hai lộ ra phần xấu hổ của cơ thể. Quả thật, hắc và bộ lạc của hắc nhìn thấy

các người trong khi các người không nhìn thấy chúng. Quả thật, TA đã để những tên Shaytan làm những vị bảo hộ cho những kẻ vô đức tin.} [chương 7 – Al-‘Araf: 27]. Nếu tạo vật không cảm nhận được hết mọi thứ tồn tại; thì họ không được phép phủ nhận những gì đã được chứng minh về những vấn đề vô hình, trong khi họ không cảm nhận được điều đó.

*

Đức tin nơi tiền định

Tiền định: Là những gì được Allah Tối Cao an bày cho vạn vật, dựa theo sự biết trước của Ngài và tuân theo sự sáng suốt của Ngài.

Đức tin nơi tiền định, gồm bốn điều sau đây:

Điều thứ nhất: Tin rằng Allah Tối Cao biết hết mọi thứ, khái quát và cụ thể, quá khứ và tương lai, cho dù điều đó có liên quan đến hành động của Ngài, hay hành động của các tôi tớ của Ngài.

Điều thứ hai: Tin rằng Allah Tối Cao đã ghi chép mọi thứ trong Lawhul Mahfuzh (Quyển Sổ Mẹ), với hai điều này Allah phán:

أَلَمْ تَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ مَا فِي السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ إِنَّ ذَلِكَ فِي كِتَابٍ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ

{Lẽ nào Người (hỡi Thiên Sứ) không biết rằng Allah am tường tất cả mọi thứ trên trời và dưới đất hay sao? Quả thật, tất cả những thứ đó đều nằm trong Quyển Kinh (Al-lawhu Al-Mahfuzh), quả thật điều đó đối với Allah vô cùng đơn giản.} [chương 22 – Al-Hajj: 70].

Theo Sahih Muslim, từ ông ‘Abdullah bin ‘Amr bin Al-‘As – cầu xin Allah hài lòng về hai ông – kể: Tôi đã nghe được Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Allah đã ghi chép tiền định của các vạn vật trước khi Ngài tạo hóa các tầng trời và trái đất tận năm mươi ngàn năm.}

Điều thứ ba: Tin rằng tất cả vạn vật không thể tồn tại ngoại trừ theo ý muốn của Allah Tối Cao, cho dù điều đó có liên quan đến hành động của Ngài, hay liên quan đến hành động của các tạo vật được tạo ra. Allah Tối Cao phán về hành động của Ngài:

وَرَبُّكَ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ وَيَخْتَارُ مَا كَانَ لَهُمُ الْخِيَرَةُ سُبْحَانَ اللَّهِ وَتَعَالَى عَمَّا يُشْرِكُونَ

{Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ) tạo hóa và lựa chọn bất cứ thứ gì Ngài muốn.} [chương 28 – Al-Qasas: 68]. Ngài phán:

يُتَبِّتُ اللَّهُ الَّذِينَ آمَنُوا بِالْقَوْلِ الثَّابِتِ فِي الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَفِي الْآخِرَةِ وَيُضِلُّ اللَّهُ الظَّالِمِينَ وَيَفْعَلُ اللَّهُ مَا يَشَاءُ

{Và Allah làm bất cứ điều gì Ngài muốn.} [chương 14 – Ibrahim: 27]. Ngài phán:

هُوَ الَّذِي يُصَوِّرُكُمْ فِي الْأَرْحَامِ كَيْفَ يَشَاءُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ

{Ngài là Đấng đã tạo hình hài cho các người trong các dạ con (của các bà mẹ) như thế nào tùy theo ý muốn của Ngài.} [chương 3 – Ali ‘Imran: 6]. Đấng Tối Cao phán về hành động của các tạo vật:

إِلَّا الَّذِينَ يَصِلُونَ إِلَى قَوْمٍ بَيْنَكُمْ وَبَيْنَهُمْ مِيثَاقٌ أَوْ جَاءُوكُمْ حَصِرَتْ صُدُورُهُمْ أَنْ يُقَاتِلُوكُمْ أَوْ يُقَاتِلُوا قَوْمَهُمْ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ لَسَلَّطَهُمْ عَلَيْكُمْ فَلَقَاتِلُوكُمْ فَإِنْ اعْتَزَلُوكُمْ فَلَمْ يُقَاتِلُوكُمْ وَأَلْقَوْا إِلَيْكُمُ السَّلَمَ فَمَا جَعَلَ اللَّهُ لَكُمْ عَلَيْهِمْ سَبِيلًا

{Và nếu muốn, Allah đã để họ khống chế các người, là họ đã giết các người.} [chương 4 – An-Nisa: 90]. Ngài phán:

وَكَذَلِكَ جَعَلْنَا لِكُلِّ نَبِيٍّ عَدُوًّا شَيَاطِينَ الْإِنْسِ وَالْجِنِّ يُوحِي بَعْضُهُمْ إِلَى بَعْضٍ زُخْرُفَ الْقَوْلِ غُرُورًا وَلَوْ شَاءَ رَبُّكَ مَا فَعَلُوهُ فَذَرْهُمْ وَمَا يَفْتَرُونَ

{Nhưng nếu như Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ) muốn (khác đi) thì bọn chúng không thể làm được điều đó. Vì vậy, Người cứ mặc kệ bọn chúng với những điều mà chúng bịa đặt.} [chương 6 – Al-An’am: 112].

Điều thứ tư: Tin rằng tất cả vạn vật đều là tạo vật của Allah Tối Cao bằng cả các bản tính, các thuộc tính và các chuyển động của chúng. Allah Tối Cao phán:

اللَّهُ خَالِقُ كُلِّ شَيْءٍ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ وَكِيلٌ

{Allah là Đấng Tạo Hóa tất cả vạn vật và Ngài trông coi và quản lý mọi thứ.} [chương 39 – Az-Zumar: 62]. Đấng Hiển Vinh phán:

الَّذِي لَهُ مُلْكُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَلَمْ يَتَّخِذْ وَلَدًا وَلَمْ يَكُنْ لَهُ شَرِيكٌ فِي الْمُلْكِ وَخَلَقَ كُلَّ شَيْءٍ فَقَدَرَهُ تَقْدِيرًا

{Ngài đã tạo hóa tất cả vạn vật và định cho mỗi vật với mức lượng nhất định.} [chương 25 – Al-Furqan: 2]. Allah thuật lại lời mà Ibrahim – ‘A lai his sa lam – đã nói với người dân của mình:

وَاللَّهُ خَلَقَكُمْ وَمَا تَعْمَلُونَ

“Trong khi Allah tạo ra các người và những thứ mà các người làm ra.” [chương 37 – As-Saffat: 96].

Niềm tin vào tiền định - như chúng tôi đã mô tả - không phủ nhận rằng con người có ý chí trong các hành động tự mình lựa chọn, và khả năng thực hiện chúng; bởi giáo luật và thực tế là hai bằng chứng cho điều đó.

Bằng chứng về giáo luật: Allah Tối Cao phán về ý muốn:

ذَٰلِكَ الْيَوْمُ الْحَقُّ فَمَنْ شَاءَ اتَّخَذْ إِلَىٰ رَبِّهِ مَآبًا

{Vì vậy, người nào muốn thì hãy chọn lấy một nơi trở về với Thượng Đế của y.} [chương 78 – An-Naba: 39]. Ngài phán:

نَسَاؤُكُمْ حَرْثٌ لَّكُمْ فَأَتُوا حَرْثَكُمْ أَنَّىٰ شِئْتُمْ وَقَدِّمُوا لِأَنفُسِكُمْ وَاتَّقُوا اللَّهَ وَاعْلَمُوا أَنَّكُمْ مُّلَاقُوهُ وَبَشِّرِ الْمُؤْمِنِينَ

{Cho nên, các người hãy đến với mảnh đất tròng của các người theo cách mà các người thích} [chương 2 – Al-Baqarah: 223]. Ngài phán về năng lực:

فَاتَّقُوا اللَّهَ مَا اسْتَطَعْتُمْ وَاسْمَعُوا وَأَطِيعُوا وَأَنْفِقُوا خَيْرًا لِأَنْفُسِكُمْ وَمَنْ يُوقِ شُحَّ نَفْسِهِ فَأُولَئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ

{Vì vậy, các người hãy kính sợ Allah (nhiều nhất có thể) theo khả năng của các người, các người hãy nghe và vâng lệnh.} [chương 64 – At-Taghabun: 16]. Ngài phán:

لَا يَكْلَفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا اكْتَسَبَتْ رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَا إِنْ نَسِينَا أَوْ أَخْطَأْنَا رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَا إَصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُ عَلَى الَّذِينَ مِنْ قَبْلِنَا رَبَّنَا وَلَا تُحَمِّلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ وَاعْفُ عَنَّا وَاعْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا أَنْتَ مَوْلَانَا فَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ

{Allah không bắt một linh hồn nào gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó. Mỗi linh hồn sẽ hưởng được thành quả của điều tốt mà mình đã làm và sẽ phải gánh hậu quả về tội lỗi đã phạm.} [chương 2 – Al-Baqarah: 286].

Về thực tế: Mỗi con người đều biết rằng mình có một ý chí và khả năng, dựa theo hai điều này con người muốn làm và bỏ qua, và phân biệt giữa những gì xảy ra bằng ý muốn như đi bộ và những gì xảy ra ngoài ý muốn, chẳng hạn như run rẩy. Tuy nhiên, cả hai ý chí và khả năng của con người vẫn xảy ra theo ý muốn và quyền năng của Allah, bởi Ngài đã phán:

لِمَنْ شَاءَ مِنْكُمْ أَنْ يَسْتَقِيمَ (28) وَمَا تَشَاءُونَ إِلَّا أَنْ يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ

{(28) Đối với bất cứ ai trong các người muốn đi trên con đường ngay thẳng. (29) Tuy nhiên, những gì các người muốn sẽ không thành trừ phi Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài muốn chấp thuận.} [chương 81 – At-Takwir: 28, 29]. Bởi vì toàn bộ vũ trụ đều thuộc về Allah Tối Cao. Vì vậy, không có gì trong quyền quản lý của Ngài xảy ra mà lại không nằm trong kiến thức và ý muốn của Ngài.

Đức tin vào tiền định - như chúng tôi đã mô tả - không cho con người bào chữa cho việc họ không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc vi phạm điều tội lỗi. Nếu dựa theo lập luận này để bào chữa quả là một sai lầm bởi những mặt sau:

Thứ nhất: Đấng Tối Cao phán:

سَيَقُولُ الَّذِينَ أَشْرَكُوا لَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا أَشْرَكْنَا وَلَا آبَاؤُنَا وَلَا حَرَمْنَا مِنْ شَيْءٍ كَذَلِكَ كَذَبَ الَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ حَتَّىٰ دَأَفُوا بِأَنفُسِنَا قُلْ هَلْ عِنْدَكُمْ مِنْ عِلْمٍ فَتُخْرِجُوهُ لَنَا إِنْ تَتَّبِعُونَ إِلَّا الظَّنَّ وَإِنْ أَنْتُمْ إِلَّا تَخْرُصُونَ

{Những kẻ thờ đa thần sẽ nói: “Nếu như Allah muốn thì bọn ta và cả tổ tiên của bọn ta chắc chắn đã không thể tổ hợp với Ngài. Quả thật Ngài đã không cấm bọn ta bất cứ điều gì.” Tương tự, những kẻ thờ trước họ cũng đã phủ nhận (chân lý) cho đến khi bọn họ nắm lấy sự trừng phạt của TA. Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói với những kẻ thờ đa thần này: “Các người có cơ sở nào (cho điều các người đã nói) hay không, (nếu có) thì các người hãy mang nó đến trình bày cho Ta xem! Thật ra các người chỉ làm theo sự phỏng đoán và tưởng tượng, thật ra các người chỉ là những kẻ khéo bịa chuyện mà thôi.”} (chương 6 – Al-An’am: 148) Và nếu họ có minh chứng về tiền định, là Allah đã không khiến họ phải nếm mùi đau khổ.

Thứ hai: Lời phán của Đấng Tối Cao:

رُسُلًا مُبَشِّرِينَ وَمُنْذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى اللَّهِ حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا

{Các vị Thiên Sứ vừa là những người báo tin mừng (cho người có đức tin) vừa là những người cảnh báo (đến những kẻ vô đức tin) để nhân loại không còn có lý do khiếu nại trước Allah sau khi các vị Thiên Sứ được phái đến (gặp họ). Quả thật, Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Sáng Suốt.} (chương 4 – An-Nisa: 165). Nếu tiền định là lời biện minh cho phe chống đối, thì việc gửi các Sứ Giả đi cũng không đình trệ việc

phái các Thiên Sứ cả; bởi theo thực tế thì phe chống đối sau khi đã phái các Thiên Sứ vẫn thuận theo tiền định của Allah Tối Cao.

Thứ ba: Theo Al-Bukhari và Muslim ghi, lời Hadith của Al-Bukhari, từ ông 'Ali bin Abi Talib - cầu xin Allah hài lòng về ông - thuật lại lời của Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã nói: {Mỗi người các người đều đã được an bày sẵn cho nơi ở của mình nơi Hỏa Ngục hoặc là Thiên Đàng.} Một người đàn ông trong nhóm đứng dậy nói: Vậy chúng tôi bỏ mặc cho tiền định vậy sao, thưa Thiên Sứ?. Người bảo: {Không, các người phải làm, tất cả mỗi người đều được tạo cho sự dễ dàng.} sau đó Người xướng đọc câu Kinh:

فَأَمَّا مَنْ أُعْطِيَ وَاتَّقَى

{Vì vậy, đối với ai cho (của cải, tài sản vào con đường của Allah) và kính sợ (Ngài).} (chương 92 – Al-Layl: 5). Theo đường truyền do Muslim ghi: {Tất cả mỗi người đều được tạo cho sự dễ dàng với điều đã được an bày.} Nhưng rồi Nabi vẫn ra lệnh phải lao động và nghiêm cấm việc bỏ mặc cho số phận.

Thứ tư: Quả thật, Allah đã không ra lệnh và ngăn cấm người nô lệ ngoại trừ dựa theo năng lực riêng của từng người, Ngài phán:

فَاتَّقُوا اللَّهَ مَا اسْتَطَعْتُمْ وَأَسْمِعُوا وَأَطِيعُوا خَيْرًا لِّأَنفُسِكُمْ وَمَنْ يُوقِ شُحَّ نَفْسِهِ فَأُولَئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ

{Vì vậy, các người hãy kính sợ Allah (nhiều nhất có thể) theo khả năng của các người, các người hãy nghe và vâng lệnh.} (chương 64 – At-Taghabun: 16). Ngài phán:

لَا يَكْلَفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا اكْتَسَبَتْ رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَا إِنْ نَسِينَا أَوْ أَخْطَأْنَا رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَا إَصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُ عَلَى الَّذِينَ مِنْ قَبْلِنَا رَبَّنَا وَلَا تُحَمِّلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ وَاعْفُ عَنَّا وَارْحَمْنَا أَنْتَ مَوْلَانَا فَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ

{Allah không bắt một linh hồn nào gánh vác trách nhiệm quá khả năng của nó.} (chương 2 – Al-Baqarah: 286). Nếu con người bị ép buộc phải hành động, là họ đã bị ép buộc phải làm điều mà bản thân không thể hoàn thành, điều này là sai lầm; vì vậy, nếu con người vi phạm tội lỗi do thiếu hiểu biết, hoặc bị quên, hoặc do bị ép buộc; là họ không có tội bởi họ có lý do.

Thứ năm: Sự tiền định của Allah Tối Cao là một bí mật không ai biết được ngoại trừ sau khi tiền định xảy ra, và ý muốn của con người về những gì anh ta làm trước hành động của anh ta; cho thấy, ý chí hành động của anh ta không dựa trên sự hiểu biết của anh ta về sự tiền định của Allah đã an bày, và lúc này lập luận về tiền định của anh ta bị bác bỏ, khi mà con người không thể biện minh cho việc mình không biết về nó.

Thứ sáu: Chúng ta thấy là con người rất quan tâm đến những gì mình ưa thích trong các vụ việc của thế gian, cho đến khi đạt được nó, và không thay đổi ý chí cho những gì mình ưa thích, và sau đó lập luận chống lại khi vi phạm tội lỗi của anh ta là bởi tiền định; Vậy tại sao anh ta lại chuyển từ điều có lợi cho mình trong việc tôn giáo của mình thành điều có hại cho mình, rồi viện dẫn là do tiền định? Không phải hai thứ giống nhau sao?!

Thí dụ để được sáng tỏ:

Nếu một người đứng trước hai con đường trước mặt: Một con đường dẫn anh ta đến một đất nước hỗn loạn: giết chóc, cướp bóc, xâm phạm danh dự, sợ hãi và chết đói. Con đường thứ hai: dẫn đến một đất nước toàn là trật tự, an ninh ổn định, cuộc sống thoải mái, quý trọng sinh mạng, danh dự và tiền bạc, vậy anh ta nên đi con đường nào trong hai con đường?

Quả thật, anh ta sẽ đi con đường thứ hai dẫn đến một đất nước an ninh trật tự, và không một người có trí tuệ bình thường nào lại chọn con đường dẫn đến một đất nước hỗn loạn và sợ hãi, và rồi đổ thừa cho số phận đã an bày, vậy tại sao, trong vấn đề Đời Sau, thì anh ta chọn đi con đường đến Hỏa Ngục thay vì con đường dẫn đến Thiên Đàng, và rồi xảo biện là do tiền định? Thí dụ khác: Chúng ta thấy người bệnh được chỉ định uống thuốc, thì anh ta uống nó, nhưng bản thân lại không muốn uống, và anh ta còn bị cấm thức ăn làm hại mình, thế là anh ta bỏ nhưng bản thân anh ta lại khao khát nó, tất cả vì mục đích hồi phục và hết bệnh. Tất nhiên, người này không dám kiêng cử uống thuốc, hoặc ăn thức ăn gây hại cho mình, và rồi biện minh rằng đó là tiền định. Vậy tại sao con người lại bỏ đi trách nhiệm mà Allah và Thiên Sứ của Ngài đã ban bố, hoặc vi phạm điều cấm mà Allah và Thiên Sứ của Ngài đã nghiêm cấm, rồi lại đổ thừa là tiền định?

Thứ bảy: Quả thật, người đổ thừa tiền định thường khi trốn bỏ trách nhiệm hoặc vi phạm điều bị nghiêm cấm. Giả sử có một tên trộm cắp tài sản của y, hoặc xúc phạm đến danh dự của y rồi đổ thừa đó là tiền định mà nói: Anh đừng định tội tôi chẳng qua đây là số phận mà Allah đã an bày cho tôi như thế đó thôi. Tin là hắn không chấp nhận. Vậy tại sao hắn không chấp nhận việc đổ thừa cho tiền định khi bị người khác xúc phạm đến mình nhưng hắn lại đổ thừa cho tiền định khi bản thân hắn xúc phạm đến quyền lợi của Allah cho được?

Đến đây nhớ đến sự kiện thủ lĩnh của tín đồ có đức tin, 'Umar bin Al-Khattab - cầu xin Allah hài lòng về ông - đã xử tên trộm đáng tội bị chặt tay. Lúc hành án thì hắn bảo: Thừa thủ lĩnh, xin cho tôi giải thích, chẳng qua tôi ăn cắp là do tiền định của Allah đã an bày. 'Umar đáp: Còn Ta đây chặt tay ngươi cũng tuân theo tiền định của Allah.

Tin vào tiền định mang lại nhiều thành quả cao quý, gồm:

Một: Biết dựa dẫm vào Allah Tối Cao sau khi đã thực hiện các nguyên nhân, để không ỷ lại các nguyên nhân mà bản thân đã làm, bởi tất cả đều trong tiền định của Allah đã an bày.

Hai: Khiến con người không ngưỡng mộ bản thân khi anh ta đạt được mong muốn của mình; bởi vì mục đích mà anh ấy đạt được là một hồng phúc từ Allah Tối Cao đã tiền định sẵn dựa theo các nguyên nhân tốt đẹp và thành công, và việc tự ngưỡng mộ bản thân mình khiến anh ấy không tạ ơn hồng phúc này.

Ba: An lòng, và tâm lý thoải mái với những gì được ban thưởng từ tiền định của Allah Tối Cao, theo đó anh ta không lo lắng về sự mất mát về điều yêu thích, hoặc bị phải điều đáng ghét, vì đó là sự an bày của Allah, Đấng thống trị các tầng trời và trái đất, và Ngài chắc chắn đang hiện hữu. Allah Tối Cao phán về điều này:

مَا أَصَابَ مِنْ مُصِيبَةٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي أَنْفُسِكُمْ إِلَّا فِي كِتَابٍ مِنْ قَبْلِ أَنْ نَبْرَأَهَا إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ (22) لِكَيْلَا تَأْسَوْا عَلَى مَا فَاتَكُمْ وَلَا تَفْرَحُوا بِمَا آتَاكُمْ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ كُلَّ مُخْتَالٍ فَخُورٍ

{(22) Không một tai họa nào xảy ra trên trái đất hoặc nhằm vào bản thân các người mà lại không được ghi chép trong Quyển Sổ Định Mệnh trước khi TA (Allah) thể hiện nó. Quả thật, điều đó rất đơn giản đối với Allah. (23) Để cho các người (hỡi con người) không tuyệt vọng về những gì đã mất và không vui mừng quá đỗi (đến mức tự hào và kiêu ngạo) về những gì (Allah) đã ban cho các người. Quả thật, Allah không yêu thương những kẻ khoác lác khoe khoang.} (chương 57 – Al-Hadid: 22, 23). Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Ngạc nhiên thay cho vụ việc của người có đức tin, quả thật mọi vụ việc của họ đều tốt đẹp, không ai được như thế ngoại trừ đó là người có đức tin. Khi

họ được tin vui thì họ liền tạ ơn và khi họ gặp tin xấu là họ kiên nhẫn, bởi đó là một điều tốt cho họ.}

Đức tin vào tiền định này đã khiến cho hai nhóm người bị lệch lạc:

Nhóm đầu tiên: Jabriyah, họ đã nói: Quả thật, con người bị bắt buộc phải làm điều mà mình đã làm, họ hoàn toàn không có chủ ý riêng và càng không có khả năng làm điều đó.

Nhóm thứ hai: Qadriyah, họ đã nói: Con người hoàn toàn độc lập trong hành động của mình về cả ý muốn và khả năng, cả hai đều không nằm trong ý muốn và quyền năng của Allah Tối cao gì cả.

Phản bác lại nhóm đầu tiên (Jabriyah) bằng giáo luật và thực tế:

Bằng chứng về giáo luật: Allah Tối Cao đã xác nhận cho con người có ý muốn và ý chí riêng, và có cả năng lực thực hiện điều mình muốn. Allah Tối Cao phán:

إِذْ تُصْعِدُونَ وَلَا تَلْوُونَ عَلَى أَحَدٍ وَالرَّسُولُ يَدْعُوكُمْ فِي أَخْرَاكُمْ فَأَتَابَكُمْ عَمَّا بَغِمَ لَكُمْ لَئِنْ تَخَرَضْتُمْ عَلَى مَا فَاتَكُمْ وَلَا مَا أَصَابَكُمْ وَاللَّهُ خَبِيرٌ بِمَا تَعْمَلُونَ

{Trong các người, có người ham muốn đời sống trần tục này và có người chỉ ham muốn Đời Sau} (chương Ali ‘Imran: 152). Đấng Tối Cao phán:

وَقُلِ الْحَقُّ مِنْ رَبِّكُمْ فَمَنْ شَاءَ فَلْيُؤْمِنْ وَمَنْ شَاءَ فَلْيُكْفُرْ إِنَّا أَعْتَدْنَا لِلظَّالِمِينَ نَارًا أَحَاطَ بِهِمْ سُرَادِقُهَا وَإِنْ يَسْتَغِيثُوا يُغَاثُوا بِمَاءٍ كَالْمُهْلِ يَشْوِي الْوُجُوهَ بِئْسَ الشَّرَابُ وَسَاءَتْ مُرْتَفَقًا

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Chân lý thực sự đến từ nơi Thượng Đế của các người. Bởi thế, ai muốn tin thì hãy tin còn ai muốn vô đức tin thì cứ phủ nhận.” Quả thật, TA (Allah) đã chuẩn bị cho những kẻ làm điều sai quấy Ngục Lửa có rào bao quanh nhốt họ lại.} (chương 18 – Al-Kahf: 29). Đấng Tối Cao phán:

مَنْ عَمِلَ صَالِحًا فَلِنَفْسِهِ وَمَنْ أَسَاءَ فَعَلَيْهَا وَمَا رَبُّكَ بِظَلَّامٍ لِلْعَبِيدِ

{Người nào làm điều thiện thì được phúc cho bản thân mình, còn người nào làm điều xấu thì sẽ gặp điều xấu (tương ứng). Quả thật, Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ) không bao giờ bất công với người bề tôi (của Ngài).} (chương 41 – Fussilat: 46).

Bằng chứng về thực tế: Tất nhiên là mỗi một người đều biết rõ sự khác biệt giữa hành động tự nguyện của mình, hành động theo lựa chọn riêng của bản thân như ăn, uống, bán, mua với những gì xảy ra ngoài ý muốn như phát sốt, té xỉu. Cho thấy, điều thứ nhất là do hành động tự nguyện không bị ép buộc và điều thứ hai nằm ngoài ý muốn, và không hề muốn bản thân bị xảy ra như thế.

Phản đáp lại nhóm thứ hai (Qadriyah) bằng giáo luật và trí tuệ:

Bằng chứng về giáo luật: Quả thật, Allah đã tạo hóa ra tất cả vạn vật đều thuận theo ý muốn của Ngài và Allah Tối Cao đã trình bày rõ ràng trong Kinh Sách của Ngài rằng hành động của con người xảy ra là do ý muốn của riêng họ. Đấng Tối Cao phán:

تِلْكَ الرُّسُلُ فَضَّلْنَا بَعْضَهُمْ عَلَى بَعْضٍ مِنْهُمْ مَنْ كَلَّمَ اللَّهُ وَرَفَعَ بَعْضَهُمْ دَرَجَاتٍ وَآتَيْنَا عِيسَى ابْنَ مَرْيَمَ الْبَيِّنَاتِ وَأَيَّدْنَاهُ بِرُوحِ الْقُدُسِ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا اقْتَتَلَ الَّذِينَ مِنْ بَعْدِهِمْ مِنْ بَعْدِ مَا جَاءَتْهُمْ الْبَيِّنَاتُ وَلَكِنْ اخْتَلَفُوا فَمِنْهُمْ مَنْ آمَنَ وَمِنْهُمْ مَنْ كَفَرَ وَلَوْ شَاءَ اللَّهُ مَا اقْتَتَلُوا وَلَكِنَّ اللَّهَ يَفْعَلُ مَا يُرِيدُ

{Nếu Allah muốn thì các thế hệ sống sau họ (các vị Thiên Sứ và Nabi) đã không giết chóc lẫn nhau sau khi các bằng chứng rõ ràng đã đến với họ, nhưng họ đã tranh cãi và bất đồng, cho nên, trong số họ có người tin và có người phủ nhận. Và nếu Allah muốn thì họ đã không giết chóc lẫn nhau, tuy nhiên, Allah làm những gì Ngài muốn.} (chương 2 – Al-Baqarah: 253). Đấng Tối Cao phán:

وَلَوْ شِئْنَا لَآتَيْنَا كُلَّ نَفْسٍ هُدَاهَا وَلَكِنْ حَقَّ الْقَوْلُ مِنِّي لَأَمْلَأَنَّ جَهَنَّمَ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ أَجْمَعِينَ

{Nếu muốn, TA đã ban cho tất cả linh hồn sự hướng dẫn, nhưng lời phán của TA (về những kẻ tội lỗi) phải được thể hiện đúng sự thật rằng TA sẽ nhét đầy loài Jinn và loài người vào trong Hỏa Ngục.} (chương 32 – As-Sajdah: 13).

Bằng chứng về trí tuệ: Quả thật, toàn bộ vũ trụ là tạo vật thuộc sở hữu của Allah Tối Cao, và con người nằm trong vũ trụ này, theo đó cũng thuộc sở hữu của Allah. Cho nên, là vật sở hữu không thể thay đổi bất cứ gì trong quyền lực của Chủ Sở Hữu trừ khi được mệnh lệnh của Ngài và thuận theo ý kiến của Ngài.

*

Các mục tiêu của tín ngưỡng Islam

Mục tiêu (về mặt ngôn ngữ) mang nhiều ý nghĩa, bao gồm: (Điểm đích là để hướng tới, và mọi thứ đã dự định).

Các mục tiêu tín ngưỡng của Islam: Là các mục đích, là điểm đến cao cả của nó, phụ thuộc vào việc bám sát nó, gồm có rất nhiều và đa dạng, như:

Một: Thành tâm trong ý định và thờ phượng một mình Allah Tối Cao, bởi Ngài là Đấng Tạo Hóa, Ngài không có đối tác, vì vậy mục đích và sự thờ phượng phải dành riêng cho một mình Ngài.

Hai: Giải phóng tâm trí và suy nghĩ khỏi sự bối rối hỗn loạn phát sinh từ sự thiếu vắng niềm tin này trong trái tim, bởi vì khi con người không có đức tin như thế này trong trái tim của mình, thì có hai trường hợp: Hoặc là trái tim trống rỗng không tin vào gì cả và chỉ tôn thờ vật chất cảm nhận được mà thôi, hoặc là anh ta chìm đắm trong ảo tưởng của niềm tin và mê tín.

Ba: Tâm lý và trí tuệ thoải mái nên tâm hồn không lo âu và không xáo trộn trong suy nghĩ, bởi niềm tin này kết nối con người có đức

tin với Đấng Tạo Hóa của mình; họ hài lòng với Ngài là Thượng Đế điều hành, Đấng cai trị. Vì vậy, trái tim của anh ấy yên bình với số phận của mình, và trái tim anh ấy rộng mở với Islam, anh ấy không cần người thay thế.

Bốn: Sự trọn vẹn trong ý định và hành động khỏi sự sai lệch trong việc thờ phượng Allah Tối Cao, hoặc đối xử với các tạo vật khác, bởi vì nó được xây dựng trên nền tảng của niềm tin vào các Thiên Sứ, bao gồm việc tuân theo cách thức và hành động đúng đắn của họ.

Năm: Kiên định và nỗ lực trong công việc để không bỏ lỡ cơ hội hành thiện, hy vọng được phần thưởng, và luôn giữ mình tránh xa những nơi tội lỗi, vì sợ bị trừng phạt; bởi vì đó là một trong những nền tảng của niềm tin vào sự phục sinh, và thanh toán cho những việc làm.

Allah Tối Cao phán:

وَلِكُلِّ دَرَجَاتٍ مِمَّا عَمِلُوا وَمَا رَبُّكَ بِغَافِلٍ عَمَّا يَعْمَلُونَ

{Tất cả sẽ (chịu sự trừng phạt) với các mức độ tương ứng theo (tội lỗi) mà họ đã làm. Và Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ) không phải không biết những điều họ làm.} (chương 6 – Al-An’am: 132). Và Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã thúc giục đến với mục kết quả này bằng câu nói: {Người có đức tin mạnh mẽ tốt hơn và được Allah yêu thích hơn người có đức tin yếu ớt, và cả hai đều tốt. Hãy nắm bắt mọi điều có lợi cho anh, hãy cầu xin Allah phù hộ và chớ đừng lười biếng. Nếu khi bị phải điều gì đó, chớ đừng nói: Nếu như tôi làm thế này là sự việc như thế này, thế này. Nhưng hãy nói: Tiền định Allah đã an bày và Ngài muốn xảy ra, quả thật, từ “nếu như” là mở lối cho hành động của Shaytan.} Do Muslim ghi.

Sáu: Vì mục đích hình thành một cộng đồng hùng mạnh, tận dụng mọi thứ đất và rẻ trong việc thiết lập tôn giáo và củng cố các trụ cột của nó, không quan tâm đến bất cứ gì xảy ra trên con đường này, và về điều này Allah Tối Cao đã phán:

إِنَّمَا الْمُؤْمِنُونَ الَّذِينَ آمَنُوا بِاللَّهِ وَرَسُولِهِ ثُمَّ لَمْ يَرْتَابُوا وَجَاهَدُوا بِأَمْوَالِهِمْ وَأَنْفُسِهِمْ فِي سَبِيلِ اللَّهِ أُولَئِكَ هُمُ الصَّادِقُونَ

{Những người có đức tin đích thực chính là những người tin nơi Allah và Sứ Giả của Ngài rồi không hoài nghi bất cứ điều gì; họ chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Allah bằng tài sản lẫn sinh mạng của họ. Họ là những người chân thật.} (chương 49 – Al-Hujurat: 15).

Bây: Đạt được hạnh phúc của cuộc sống này và Đời Sau bằng cách cải tổ các cá nhân và tập thể, đồng thời nhận được phần thưởng và danh dự, về điều này Allah Tối Cao phán:

مَنْ عَمِلَ صَالِحًا مِنْ ذَكَرٍ أَوْ أَنْتَى وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّهٗ حَيَاةً طَيِّبَةً وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُمْ بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ

{Bất cứ ai hành thiện, dù nam hay nữ, trong lúc y là một người có đức tin, TA chắc chắn sẽ ban cho y một cuộc sống tốt đẹp; và TA chắc chắn sẽ ban cho (những người như thế) một phần thưởng tốt hơn những gì họ đã từng làm.} (chương 16 – An-Nahl: 97).

Đây là một số mục tiêu của tín ngưỡng Islam. Chúng tôi hy vọng Allah Tối Cao phù hộ chúng tôi toại nguyện và cho tất cả tín đồ Muslim, quả thật, Ngài rất hào phóng, rộng lượng. Alhamdulillah, xin tạ ơn Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad, cho gia quyến của Người và cho tất cả bằng hữu của Người.

*

Hoàn thành bởi ngòi bút tác giả

Muhammad Os-Saleh Al-'Uthaimin

Mục Lục

Sơ Lược Về Tín Ngưỡng Islam	2	
Lời Giới Thiệu.....	4	
Tôn giáo Islam.....	6	
Các trụ cột của Islam	11	
Nền tảng của tín ngưỡng Islam	14	
Đức tin nơi Allah Tối Cao	15	
1- Bằng chứng cho việc bản năng tự nhiên công nhận sự tồn tại của Allah Tối Cao là:	15	
2- Bằng chứng trí tuệ về sự tồn tại của Allah Tối Cao, bởi vì những sinh vật này:	15	
3- Bằng chứng giáo luật về sự tồn tại của Allah Tối Cao:.....	17	
4- Bằng chứng giác quan về sự tồn tại của Allah Tối Cao, gồm hai mặt:	18	
Allah đã bác bỏ việc người đa thần đã chọn lấy thần linh bằng hai lý luận sau:.....	25	
Khía cạnh này đã làm cho hai nhóm phái bị lệch lạc:.....	29	
Một trong hai nhóm đó là nhóm phủ quyết, họ bác bỏ các danh xưng và thuộc tính này hoặc chỉ một số thuộc về Allah, cho rằng nếu như công nhận các điều đó cho Allah bắt buộc Ngài giống như điều gì đó, nghĩa là Allah phải giống một tạo vật nào đó, đây quả là một lý luận sai lầm, bởi các mặt sau:.....		29
Nhóm thứ hai là nhóm mô phỏng, họ công nhận các Danh xưng và Thuộc tính của Allah kèm theo lời mô phỏng Allah Tối Cao như một tạo vật nào đó, cho rằng suy luận đó là dựa theo lời mô tả của các văn bản, bởi Allah Tối Cao đã nói chuyện với đám bầy tôi của		

Ngài bằng những gì họ hiểu được. Đây quả là một nhận định sai lầm, bởi các mặt sau:	30
Đức tin nơi Allah Tối Cao dựa theo những gì chúng tôi mô tả mang lại nhiều điều giá trị như sau:	31
Đức tin nơi các Thiên Thần.....	32
Đức tin nơi các Thiên Thần gồm bốn điều:	32
Đức tin vào các Thiên Thần mang lại nhiều thành quả giá trị, gồm:..	34
Đức tin nơi các Kinh Sách	37
Đức tin nơi các Kinh Sách bao gồm bốn điều sau:	37
Đức tin nơi các Kinh Sách mang lại nhiều thành quả tốt đẹp, như: ..	38
Đức tin nơi các Thiên Sứ:.....	39
Đức tin vào các Thiên Sứ, gồm bốn điều sau:	43
Đức tin vào các Thiên Sứ mang lại nhiều thành quả tuyệt vời sau:...	45
Đức tin nơi Ngày cuối cùng.....	47
Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng, gồm ba điều sau:	47
Đức tin nơi Ngày Cuối Cùng mang đến nhiều thành quả giá trị sau: .	52
Về bằng chứng cảm nhận: Allah đã cho những người bày tỏ của Ngài thấy được năm lần việc Ngài phục sinh con người sống lại sau khi chết, tất cả đều ở chương 2 – Al-Baqarah, gồm:.....	53
Về bằng chứng trí tuệ: Dựa theo hai mặt:	56
Trong những điều liên quan đến Ngày Cuối Cùng: Là tin vào mọi thứ xảy ra sau khi chết, chẳng hạn như:.....	57
Đối với việc họ dựa vào những điều tuyên bố, khi họ khai quật ngôi mộ người chết, thấy mọi thứ vẫn bình thường, và ngôi mộ không thay đổi về kích thước và cũng không bị chật hẹp hơn. Xin đáp lại những điều này qua các mặt sau:.....	62

Đức tin nơi tiền định	64
Đức tin nơi tiền định, gồm bốn điều sau đây:.....	64
Đức tin vào tiền định - như chúng tôi đã mô tả - không cho con người bào chữa cho việc họ không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc vi phạm điều tội lỗi. Nếu dựa theo lập luận này để bào chữa quả là một sai lầm bởi những mặt sau:.....	68
Tin vào tiền định mang lại nhiều thành quả cao quý, gồm:.....	72
Đức tin vào tiền định này đã khiến cho hai nhóm người bị lệch lạc:..	73
Các mục tiêu của tín ngưỡng Islam	75
Các mục tiêu tín ngưỡng của Islam: Là các mục đích, là điểm đến cao cả của nó, phụ thuộc vào việc bám sát nó, gồm có rất nhiều và đa dạng, như:	75